



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ



Hội nhập & phát triển

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2013



NỘI DUNG

Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi	4 - 5
Thông điệp Chủ tịch Hội đồng quản trị	6 - 7
Tổng quan về Tổng công ty	8 - 13
Lịch sử hình thành và phát triển	8
Thành tích đạt được	10
Lĩnh vực sản xuất kinh doanh	14 - 25
Dệt may	16
Bất động sản	22
Đầu tư tài chính	24
Hệ thống tổ chức	26 - 35
Sơ đồ tổ chức	26
Hội đồng quản trị	28
Ban Tổng giám đốc	32
Ban kiểm soát	34
Các sự kiện và hoạt động tiêu biểu trong năm	36 - 41
11 sự kiện nổi bật	36
Hoạt động cộng đồng	40
Báo cáo của Hội đồng quản trị	42 - 47
Báo cáo của Tổng giám đốc	50 - 56
Quản trị công ty	58 - 59
Quản trị rủi ro	60 - 61
Báo cáo của Ban kiểm soát	64 - 68
Báo cáo tài chính	70 - 100

Tâm nhìn:

Trở thành tập đoàn kinh tế đa ngành hùng mạnh hàng đầu Việt Nam; Phong Phú chuyên đầu tư sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực dệt may, bất động sản và đầu tư tài chính.

Sứ mệnh:

Nâng cao tiềm lực kinh tế và chất lượng cuộc sống cộng đồng thông qua việc cung ứng các sản phẩm và dịch vụ có chất lượng vượt trội đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng.

DOANH NGHIỆP KINH TẾ ĐA NGÀNH HÙNG MẠNH
NÂNG CAO TIỀM LỰC KINH TẾ & CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG CỘNG ĐỒNG
GIA TĂNG GIÁ TRỊ & LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG, ĐỐI TÁC, KHÁCH HÀNG, CB.CNV, NHÀ NƯỚC, CỘNG ĐỒNG
ĐOÀN KẾT - TRÁCH NHIỆM
TRUNG THÀNH - NĂNG ĐỘNG - SÁNG TẠO
TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN CAO
KỸ NĂNG TỐT

CHÚNG TÔI -
CÁN BỘ CÔNG NHÂN VIÊN
PHONG PHÚ



Thưa quý vị cổ đông,

Năm 2013 đã khép lại với nhiều cung bậc cảm xúc của những nhà sản xuất, người kinh doanh. Người vui, kẻ buồn bởi kết quả sản xuất kinh doanh khác nhau. Vui vì thành công tăng trưởng, vì trụ vững trước khó khăn, vì vượt khó thành công, hay ít nhất cũng vui vì thấy ánh sáng cuối một đường hầm thật dài. Còn buồn vì doanh nghiệp sa sút, hàng hóa tồn kho kéo dài, nợ ngân hàng chồng chất, và tài sản bốc hơi nhanh, khó có thể trở lại thời hoàng kim hay chí ít cũng phục hồi ở quy mô nhỏ.

Số doanh nhân, doanh nghiệp buồn nhiều hơn số vui rất nhiều, may mắn thay Phong Phú chúng ta nằm trong số không nhiều những doanh nghiệp vui vì kết quả đạt như mong muốn của cổ đông với độ bền vững cao và khả năng tăng trưởng, nắm bắt khai thác cơ hội mới vẫn còn nguyên

vẹn. Sự may mắn ấy có được ngoài sự ủng hộ của thiên thời, còn có đóng góp của địa lợi và đặc biệt là NHÂN HÒA. Nhân hòa trước tiên là sự tin tưởng, ủng hộ gần như tuyệt đối của các cổ đông. Trong đó, số một là cổ đông nhà nước - Tập đoàn Dệt May Việt Nam với sự quan tâm hỗ trợ liên tục về vốn, dòng tiền, cơ chế... tiếp theo là sự đoàn kết, gắn bó và đồng thuận cao về quyết tâm, định hướng, mục tiêu, giải pháp cùng những nỗ lực không mệt mỏi của HĐQT, Cơ quan điều hành, cùng toàn thể CB.CNV trong toàn hệ thống. Sự ủng hộ thủy chung của khách hàng trong và ngoài nước. Sự ủng hộ đầy hiệu quả trong tâm thế tin tưởng đầy tình cảm anh em, bạn bè của các cấp chính quyền trung ương và địa phương.

Từ niềm vui với kết quả năm 2013, chúng ta nhận thức rằng để niềm vui 2014 lớn hơn và lan tỏa nhiều hơn, Phong Phú cần rà soát lại một loạt vấn đề như định hướng

chiến lược khi cơ hội mới thành hiện thực như Hiệp định đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP). Thị trường bất động sản ảm đạm với các phân khúc nhà trung bình và đất nền, đất thương mại bắt đầu có khả năng bán tốt, tài chính mở ra với lãi suất thấp phù hợp với đầu tư lĩnh vực cốt lõi. Nguồn và dòng vốn Phong Phú bắt đầu chuyển về để tái đầu tư, đồng thời rà soát cũng cố nhanh lĩnh vực dệt may từ khả năng cạnh tranh, nguồn lực thị trường và hơn tất cả là nâng cấp thật nhanh nguồn nhân lực phục vụ cho yêu cầu tăng trưởng và mục tiêu 1 tỷ USD doanh thu với mức lợi nhuận của ngành tương đương các doanh nghiệp khu vực và thế giới.

Nhiều và rất nhiều việc phải nghĩ, phải làm với trí tuệ và tốc độ cao, nhiều bài toán phải giải quyết nhanh và bền vững, nhưng tập thể CB.CNV Phong Phú nhận thức rằng còn được nghĩ, được làm, được nỗ lực cố gắng là còn may mắn

và hạnh phúc bởi nhiều doanh nghiệp, doanh nhân hiện nay rất muốn cố gắng nhưng không hoặc chưa có điều kiện như chúng ta. Chúng ta hãy tin tưởng, hãy ước mơ, khát vọng và phấn đấu cho một Phong Phú tăng tốc, phát triển nhanh mạnh, an toàn, hạnh phúc và trường tồn.

TP.HCM, tháng 3/2014

TRẦN QUANG NGHI
Chủ tịch HĐQT
Tổng công ty CP Phong Phú

Trải qua quá trình hình thành và phát triển, Tổng công ty CP Phong Phú trở thành một trong những đơn vị đứng đầu Tập đoàn Dệt May Việt Nam. Để có được thành quả đáng tự hào này, Phong Phú trải qua một lịch sử phát triển và lớn mạnh không ngừng.

Tiền thân của Tổng công ty CP Phong Phú là Nhà máy Dệt Sicovina - Phong Phú trực thuộc Công ty kỹ nghệ Bông Vải Sợi Việt Nam do Chính quyền Sài Gòn cũ trực tiếp quản lý. Nhà máy đặt viên đá đầu tiên vào năm 1964, sau một thời gian chính thức đi vào hoạt động. Tại thời điểm đó, Sicovina - Phong Phú vốn là một nhà máy có qui mô nhỏ với 3 xưởng sản xuất: Sợi - Dệt - Nhuộm, tổng số CB.CNV là 1.050 người. Sản phẩm chính của nhà máy trước tháng 05/1975 chủ yếu là vải để cung cấp cho quân đội và một số ít vải calicot nhuộm đen để bán cho các vùng nông thôn. Trụ sở chính đặt tại Phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, TP. Hồ Chí Minh.

Sau giải phóng (năm 1975), nhà máy được đổi tên thành Nhà máy Dệt Phong Phú. Nhà nước giao cho CB.CNV nhà máy tiếp quản và duy trì sản xuất. Trong những năm 1980, sản phẩm của nhà máy chủ yếu là vải bảo hộ lao động và calicot giao cho Liên Xô theo kế hoạch của Nhà nước. Suốt chặng đường từ 1976 - 1985, Nhà máy Dệt Phong Phú là một trong những đơn vị liên tục hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước giao, bình quân mỗi năm vượt mức kế hoạch từ 10 - 15%.

Từ năm 1986 đến năm 2002 thực hiện chính sách đổi mới của Đảng và Nhà nước, CB.CNV Phong Phú đã chung sức, chung lòng đưa công ty từng bước phát triển đi lên vững chắc, luôn là một trong những đơn vị dẫn đầu ngành dệt may Việt Nam. Đặc biệt, từ năm 2003 đến nay, Phong Phú đã có những bước phát triển vượt bậc về mọi mặt (doanh thu, tốc độ tăng trưởng, lợi nhuận, nộp ngân sách, chăm lo đời sống vật chất tinh thần CB.CNV...). Trên cơ sở đó, Phong Phú từng bước đa dạng hóa ngành nghề sản xuất kinh doanh, mở rộng liên doanh, liên kết với các đơn vị trong và ngoài ngành dệt may trên khắp cả nước.

Phong Phú với nhiều hình thức sở hữu về nguồn vốn, đa dạng về ngành nghề sản xuất kinh doanh, liên doanh với nhiều tỉnh thành trong nước và quốc tế. Đầu năm 2006, được sự chấp thuận của lãnh đạo Tập đoàn Dệt May Việt Nam và Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương), Phong Phú đã mạnh dạn xây dựng đề án chuyển đổi cơ cấu tổ chức thành Tổng công ty hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con. Việc chuyển đổi này đã tạo nên những đột phá mới, tăng khả năng hợp tác khai thác ngoại lực và phát triển vai trò của các đơn vị thành viên.

Để phù hợp với yêu cầu phát triển, quy mô và tình hình thực tế hoạt động của Phong Phú, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt và cho triển khai thực hiện đề án chuyển đổi cơ cấu tổ chức thành Tổng công ty. Ngày 11/01/2007 Bộ trưởng Bộ Công nghiệp đã ra quyết định số 06/2007/QĐ-BCN thành lập Tổng

công ty Phong Phú. Việc cải tiến chuyển đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng công ty hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con tạo nên sự liên kết bền chặt, xác định rõ quyền lợi, trách nhiệm về vốn và lợi ích kinh tế giữa công ty mẹ Phong Phú với các công ty con. Qua đó, tăng cường năng lực sản xuất, tiếp thị, cung ứng, nghiên cứu, đào tạo... tạo điều kiện để Phong Phú phát triển thành đơn vị kinh tế mạnh đủ sức cạnh tranh và hội nhập với nền kinh tế trong khu vực và thế giới.

Trong năm 2007 đến 2008 Tổng công ty đã cổ phần hóa và chuyển đổi xong các hệ thống sản xuất. Các đơn vị thành viên gồm có công ty TNHH một thành viên, công ty cổ phần: Công ty CP Dệt Vải Phong Phú, Công ty CP Dệt Gia dụng Phong Phú, Công ty CP Hưng Phú, Công ty CP Đầu tư Phong Phú Sơn Trà, Công ty TNHH MTV Sợi chỉ may Phong Phú.

Là một trong những Tổng công ty hàng đầu của ngành dệt may Việt Nam, Phong Phú luôn đặt mục tiêu thỏa mãn tối đa nhu cầu của khách hàng bằng những dòng sản phẩm đa dạng. Cùng với việc phát triển ngành nghề truyền thống, Phong Phú cũng đa dạng hóa trong kinh doanh, vươn đến các ngành nghề và thị trường tiềm năng mới như: Bất động sản, đầu tư tài chính, thương mại và du lịch.

Với mục tiêu tự chủ hơn về vốn và quản lý, tìm kiếm cơ hội để đa dạng hóa sản xuất kinh doanh. Trên cơ sở phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1729/QĐ-TTg ngày 29/12/2006



Phong Phú - cánh chim đầu đàn của ngành dệt may Việt Nam, luôn viết tiếp những trang sử mới trong hành trình phát triển và lớn mạnh không ngừng.

về việc phê duyệt danh sách các Tập đoàn, tổng công ty Nhà nước thực hiện cổ phần hóa giai đoạn 2007 - 2010 và Quyết định số 51/QĐ-TĐDMVN ngày 17/01/2008 của Tập đoàn Dệt May Việt Nam về việc cổ phần hóa Tổng công ty Phong Phú, quyết định số 515/QĐ-TĐDMVN ngày 07/10/2008 và Biên bản xác định giá trị doanh nghiệp ngày 26/09/2008 của Tập đoàn Dệt May Việt Nam về việc xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa của Tổng công ty Phong Phú. Ngày

15/01/2009 Tổng công ty Phong Phú đã hoàn tất quá trình cổ phần hóa, ban hành điều lệ hoạt động, bầu ra hội đồng quản trị và ban kiểm soát. Đổi tên thành Tổng công ty CP Phong Phú. Có thể nói, đây là bước ngoặt lớn trong quá trình phát triển của Phong Phú nói riêng và ngành dệt may Việt Nam nói chung.

Thực hiện phương châm đầu tư chiều sâu, phát triển bền vững "Cho cuộc sống thêm Phong Phú", Tổng

công ty đang từng bước "Nâng cao tiềm lực kinh tế, gia tăng thương hiệu, mở rộng thị trường, cung ứng các sản phẩm, dịch vụ chất lượng cao đáp ứng tốt nhất nhu cầu khách hàng" với mục tiêu trở thành "Tổ chức kinh tế đa ngành hùng mạnh hàng đầu Việt nam, phát triển sản xuất kinh doanh chuyên ngành dệt may và đầu tư sang các lĩnh vực thương mại, dịch vụ, bất động sản, khu công nghiệp, các ngành kinh tế tiềm năng trong nước và đầu tư ra nước ngoài.

2013

Là năm Phong Phú vinh dự nhận Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ về việc hoàn thành xuất sắc, toàn diện nhiệm vụ công tác dẫn đầu phong trào thi đua, là thương hiệu mạnh Việt Nam.

Trong quá trình hình thành và phát triển, Phong Phú luôn nỗ lực không ngừng để khẳng định vị thế của mình trên thị trường thông qua những sản phẩm dịch vụ chất lượng, phong cách phục vụ chuyên nghiệp, từng bước chinh phục thị trường trong và ngoài nước.

Để dàng nhận thấy trong thời gian qua Phong Phú không ngừng phát triển, lớn mạnh. Với nền tảng cốt lõi là dệt may, Tổng công ty tiếp tục mở rộng và phát triển thêm lĩnh vực bất động sản và đầu tư tài chính... với các chỉ tiêu doanh thu không ngừng tăng trưởng, uy tín thương hiệu được nâng cao, giải quyết việc làm cho xã hội, nâng cao đời sống người lao động. Thành tích ấy được ghi nhận thông qua những giải thưởng uy tín mà Phong Phú đã đạt được trong thời gian qua.



STT	THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC	ĐƠN VỊ CẤP	NĂM
01	Đơn vị Anh hùng Lao động	Nhà nước	2000
02	Huân chương Độc lập hạng 1, 2, 3	Nhà nước	1996, 2002, 2006
03	Huân chương Lao động hạng 2, 3	Nhà nước	1991, 1996
04	Huân chương Chiến công hạng 3	Nhà nước	1989
05	Doanh nghiệp Nhà nước tiêu biểu	Nhà nước	2004, 2005, 2006
06	Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	2009, 2010, 2011, 2012, 2013
07	Giải thưởng Doanh nghiệp hội nhập và phát triển (lần 3)	Bộ Công thương	2009
08	Thương hiệu Quốc gia	Bộ Công thương	2010, 2012
09	Doanh nghiệp tiêu biểu ngành dệt may Việt Nam	Hiệp hội Dệt May Việt Nam	2006, 2008, 2013
10	Giải thưởng Nhân ái Việt Nam	Ban Thi đua khen thưởng TW	2009
11	Cúp vàng vì sự phát triển cộng đồng	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	2006
12	Giải Sao vàng đất Việt	Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam, Trung ương Hội LHTN Việt Nam	2006, 2010, 2011, 2012, 2013
13	Top 100 thương hiệu, dịch vụ, sản phẩm hội nhập quốc tế	Liên hiệp các hội KHKT Việt Nam	2013
14	Giải thưởng Thương hiệu Việt Hội nhập WTO	Liên hiệp các hội KHKT Việt Nam	2008
15	Nhãn hiệu nổi tiếng VN lần 4	Hội sở hữu trí tuệ Việt Nam	2009
16	Top 10 nhà cung cấp xuất sắc của Tập đoàn Target	Target Corporation	2006
17	Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín	VCCI	2006
18	Thương hiệu Việt yêu thích	Báo Doanh nhân	2004
19	Topten Thương hiệu Việt	Chương trình Thương hiệu Việt	2006
20	Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam về quy mô và doanh thu (178)	Chương trình VRN 500, Báo Điện tử Vietnam net	2009, 2010, 2011, 2012, 2013
21	Confidence in textile - Tested for harmful substances	Oeko - Tex Standard 100	2009
22	Hàng Việt Nam chất lượng cao	Báo Sài Gòn Tiếp thị	2004, 2005, 2006, 2009, 2011, 2012
23	Doanh nghiệp tiêu biểu ngành may Việt Nam 2009 (PPJ): Doanh nghiệp đạt hiệu quả kinh doanh cao Doanh nghiệp quản lý môi trường tốt	Thời báo kinh tế Sài Gòn, Hiệp hội Dệt May Việt Nam, Hiệp hội Da Giày Việt Nam	2009

STT	THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC	ĐƠN VỊ CẤP	NĂM
24	Top 5 doanh nghiệp tiêu biểu ngành dệt	Thời báo KTSG - Hiệp hội Dệt may - Da giày Việt Nam	2010
25	Top 10 Doanh nghiệp tiêu biểu toàn diện ngành may	Thời báo KTSG - Hiệp hội Dệt may - Da Giày Việt Nam	2010
26	Doanh nghiệp tiêu biểu ngành dệt may Việt Nam 2010 (PPH) với các danh hiệu: - Doanh nghiệp chiếm lĩnh thị trường nội địa - Doanh nghiệp quản lý môi trường tốt - Doanh nghiệp áp dụng công nghệ thông tin tốt - Doanh nghiệp phát triển mặt hàng có tính khác biệt cao	Thời báo KTSG - Hiệp hội Dệt may - Da giày Việt Nam	2010
27	Doanh nghiệp tiêu biểu ngành dệt may Việt Nam 2010 (PPYT) với các danh hiệu: - Doanh nghiệp chiếm lĩnh thị trường nội địa. - Doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm xã hội tốt. - Doanh nghiệp quản lý môi trường tốt. - Doanh nghiệp áp dụng công nghệ thông tin tốt. - Doanh nghiệp tăng trưởng kinh doanh cao.	Thời báo KTSG - Hiệp hội Dệt may - Gia giày Việt Nam	2010
28	Bằng khen Doanh nghiệp đồng hành và chung tay cùng chương trình Nghĩa tình Trường Sơn	UBND TP.HCM	2011
29	Cờ thi đua xuất sắc của Bộ Công thương	Bộ Công thương	2011, 2012, 2013
30	Cờ thi đua của Tập đoàn Dệt May Việt	Tập đoàn Dệt may Việt Nam	2011, 2012, 2013
31	Top 200 doanh nghiệp có quy mô và doanh thu lớn nhất Việt Nam	Bảng xếp hạng VNA 500 - Báo Điện tử Vietnam net	2011, 2012, 2013
32	Thương hiệu mạnh Việt Nam	Cục xúc tiến thương mại, Thời báo Kinh tế Việt Nam	2011, 2012, 2013
33	Danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu 3 năm (2009 - 2011)	Đảng bộ khối doanh nghiệp trung ương	2012
34	Top 10 sản phẩm vàng và hội nhập (PPF)	Cục sở hữu trí tuệ	2013



4581

tỉ đồng

Là tổng doanh thu của Phong Phú
đạt được trong năm 2013



DỆT MAY

Dệt may là lĩnh vực sản xuất kinh doanh truyền thống lâu đời và cũng là thế mạnh của Phong Phú. Với công nghệ hiện đại luôn được chú trọng đầu tư đổi mới và một bề dày kinh nghiệm được đúc kết qua gần nửa thế kỷ, Phong Phú tự hào mang đến những sản phẩm chất lượng cao, mẫu mã đa dạng và dịch vụ chuyên nghiệp, phù hợp với mọi nhu cầu đa dạng của khách hàng.

Các dòng sản phẩm chủ yếu:

- Sợi - chỉ may
- Vải thời trang
- Sản phẩm dệt gia dụng
- Thời trang Phong Phú

Ngành sợi Phong Phú hiện có các công ty tọa lạc tại TP.HCM, Bảo Lộc, Nha Trang với 7 nhà máy sản xuất, kinh doanh và kiểm soát gần 27 vạn cọc sợi. Trong đó có 3 vạn cọc sợi se, gần 5.000 rotor OE và cọc sợi đơn, đạt tổng năng lực sản xuất

bình quân một năm hơn 32.000 tấn sợi - chỉ may các loại, bao gồm những mặt hàng:

SỢI CHỈ MAY:

- Chi số Ne từ 20/9 - 82/3.
- Năng lực sản xuất 6.000 tấn/năm.
- Ứng dụng làm chỉ khâu và may họa tiết trên quần khaki, quần jeans... theo tiêu chuẩn chất lượng châu Âu.

SỢI RING:

- Chi số Ne từ 6/1 - 60/1 thành phần đa dạng như cotton, CVC, T/C (chải thô & chải kỹ), PE, Viscose, T/R ...
- Năng lực sản xuất 20.000 tấn/năm.
- Ứng dụng trong dệt vải dệt thoi và dệt kim cao cấp phục vụ cho nhu cầu may sản phẩm quần áo xuất khẩu như quần áo jean denim cao cấp, áo dệt kim T-shirt, polo shirt, áo khaki dệt thoi, nón khaki, khăn và các sản phẩm dệt gia

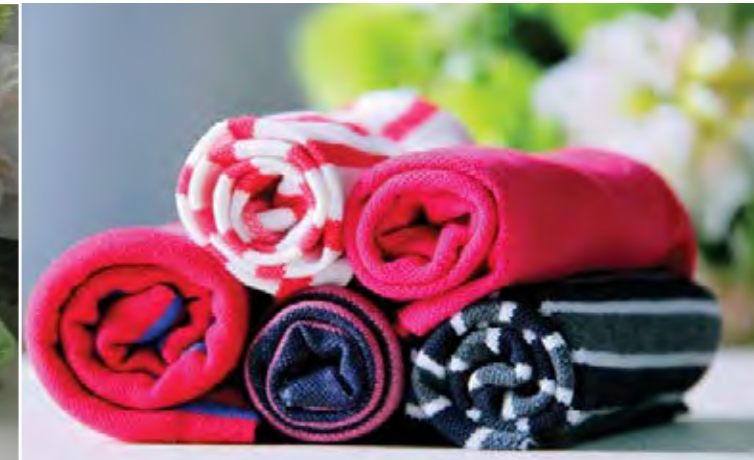
dụng khác. Ngoài ra, Phong Phú còn cung cấp các loại sợi kiểu như sợi Fancy, sợi bọc Spandex, sợi bọc Filament tạo ra hiệu ứng khác nhau trên mặt vải, đặc biệt là sợi Siro giúp mặt vải bóng và mềm mại.

SỢI OE:

- Chi số Ne từ 6/1 - 20/1 với thành phần như cotton, T/C, viscose.
- Năng lực sản xuất gần 3.000 tấn/năm.
- Ứng dụng cho dệt vải denim, khăn và các sản phẩm dệt gia dụng như găng tay bảo hộ có tính năng chịu ma sát cao.

SỢI SE:

- Chi số Ne từ 20/2 - 60/2 với thành phần như cotton, CVC, T/C, PE, viscose, T/R ...
- Năng lực sản xuất 3.000 tấn/năm.
- Ứng dụng trong dệt vải dệt thoi và dệt kim cao cấp.



Là doanh nghiệp dẫn đầu trong ngành sản xuất vải denim tại Việt Nam, sản phẩm vải denim Phong Phú được sản xuất trên dây chuyền công nghệ tiên tiến, áp dụng hệ thống điều khiển thuốc nhuộm Indigo tự động, hiện đại của Tây Âu, thiết bị hoàn tất đa dạng từ đốt lông, rũ hồ, làm bóng đến định hình vải. Đồng thời, công nghệ nhuộm màu hiện đại được đưa vào ứng dụng nên vải có màu sắc phối hợp đa dạng, độ bền màu cao, wash được nhiều cấp ánh màu.

Bên cạnh mặt hàng vải denim, Phong Phú còn cung cấp cho thị trường các dòng sản phẩm cao cấp khác như vải khaki, vải dệt thoi... với năng lực sản xuất gần 25 triệu mét/năm, giúp khách hàng nhiều

sự lựa chọn trong thế giới vải đầy màu sắc của Phong Phú. Là doanh nghiệp dẫn đầu trong ngành sản xuất vải denim tại Việt Nam, sản phẩm vải denim Phong Phú được sản xuất trên dây chuyền công nghệ tiên tiến.

Phong Phú với kinh nghiệm sản xuất hàng dệt kim từ công đoạn sợi dệt nhuộm đến may hoàn tất. Sản phẩm dệt kim đang được khách hàng trong nước và nước ngoài tín nhiệm như Hoa Kỳ, Nhật Bản... bởi chất lượng sản phẩm và phong cách phục vụ.

Sản phẩm vải dệt kim của Phong Phú gồm các kiểu dệt: Single Jersey, Single Jersey 4 chiều, Rib55, Rib1x1, Pique, Interlock, Behind Pique... dệt từ các loại sợi có chi số từ 16 đến 60 với nhiều thành phần: 100% cotton, TC, sợi se, CVC.





May mặc là lĩnh vực mà Phong Phú đang đẩy mạnh phát triển trong những năm gần đây với mục tiêu cung cấp giải pháp may mặc trọn gói cho khách hàng. Phong Phú hiện có trên 100 chuyên may hiện đại với tổng năng lực sản xuất đạt 20 triệu sản phẩm/năm để phục vụ cho thị trường xuất khẩu và nội địa.

Cùng với chiến lược đẩy mạnh xuất khẩu, Phong Phú đã chủ động phát triển thị trường nội địa và bước đầu thành công với nhãn hiệu POP Jeans, Phong Phu Jeans được khách hàng trong nước rất quan tâm và yêu thích.

Đối với thị trường xuất khẩu, Phong Phú là nhà cung cấp các sản phẩm may mặc cho nhiều nhãn hiệu thời trang nổi tiếng trên thế giới như: Mast (Express, Pacsun, VSDP, Pink), JC Penney (City street, Arizona, Total Girl), Esprit, Otto International, Okaidi, Benetton, Perry Ellis International... và không ngừng mở rộng mạng lưới khách hàng xuất khẩu sang các thị trường tiềm năng.

Với mục tiêu xây dựng thương hiệu thời trang đầy tính năng động, sáng tạo và không ngừng đổi mới, Phong Phú sẽ đẩy mạnh nghiên cứu cải tiến công nghệ sản xuất, đa dạng hóa nguồn nguyên liệu và tăng cường đầu tư khâu thiết kế. Phong Phú với chuỗi thời trang dạo phố, thời trang thể thao, thời trang công sở sẽ sớm có mặt trên thị trường.

Sản phẩm dệt gia dụng Phong Phú được sản xuất theo tiêu chuẩn chất lượng quốc tế 100 của Oeko-tex, sử dụng dây chuyền công nghệ khép kín từ khâu dệt, nhuộm và may hoàn tất, bao gồm khoảng 250 máy dệt và dây chuyền nhuộm công nghệ tiên tiến, đạt năng lực sản xuất khoảng 500 tấn thành phẩm/tháng.

Sản phẩm sử dụng các nguyên liệu có nguồn gốc thiên nhiên, thân thiện với môi trường. Đặc biệt là mặt hàng khăn bông cao cấp luôn đạt được nhiều tính năng vượt trội:

- Hút ẩm tốt, thấm nước cao.
- Trong suốt thời gian dài sử dụng khăn không bị nhợt.
- Không bị đổ lông.
- Không ra màu hoặc phai màu.
- Không có hóa chất độc hại ảnh hưởng đến sức khỏe, an toàn cho người sử dụng.
- Không có bụi bông, không bị hôi hay bị khô cứng, không gây mẫn cảm với da, khả năng kháng khuẩn, chống nấm mốc cao.



Hera



Bên cạnh hai mặt hàng chủ lực là khăn và áo choàng tắm, Phong Phú đang mở rộng và phát triển chuỗi sản phẩm dệt gia dụng sang các mặt hàng khác như chăn, drap, gối, rèm cửa, vớ... nhằm đem đến sự lựa chọn đa dạng cho khách hàng.

Các sản phẩm dệt gia dụng của Phong Phú được sản xuất tập trung tại TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng. Sử dụng trang thiết bị hiện đại của Nhật Bản, Mỹ và

châu Âu với các loại máy dệt như: dệt khí Tsudakoma, dệt Jacquard điện tử Sulzer Ruti, dây chuyền nhuộm hoàn tất với thiết bị tiền xử lý liên tục, máy nhuộm cao áp MCS và máy Tumlner khổ rộng 2,4 m cùng đội ngũ nhân lực dồi dào hơn 25 năm kinh nghiệm. Chất lượng sản phẩm được xây dựng theo tiêu chuẩn quốc tế, được kiểm tra nghiêm ngặt các chỉ tiêu kỹ thuật bằng thiết bị đo, kiểm hiện đại như: máy nhuộm mẫu Mattris, máy đo bền màu. Chính những ưu

điểm nổi bật đó đã được nhiều tập đoàn kinh doanh may mặc và siêu thị hàng đầu thế giới đặt hàng để cung cấp cho thị trường Nhật, Mỹ, châu Âu.

Tại thị trường nội địa, sản phẩm gia dụng của Phong Phú được đã có mặt tại gần 20 cửa hàng, đại lý trên toàn quốc và 150 quầy hàng trưng bày tại hệ thống siêu thị CoopMart, BigC, Metro, Saigon Satra, Lotte Mart, Maxi Mart, Vinatex Mart, Fivi Mart...

mollis
be with you



BẤT ĐỘNG SẢN

Với phương châm “Cho cuộc sống thêm Phong Phú” và thực hiện chiến lược phát triển đa ngành, Phong Phú đã mở rộng đầu tư sang lĩnh vực Bất động sản chủ yếu ở ba loại hình chính:

- Đầu tư xây dựng hạ tầng các khu công nghiệp.
- Đầu tư xây dựng cao ốc văn phòng, chung cư và khu đô thị.
- Đầu tư xây dựng khu biệt thự, du lịch và nghỉ dưỡng.

Một số dự án tiêu biểu: Dự án khu nhà ở liên kế và chung cư Nhân Phú (1,4 ha) tại phường Tăng Nhơn Phú B, Q.9, TP.HCM; Dự án nhà ở Tăng Phú House (3,7 ha), tại Khu phố 4, phường Phước Long B, Q.9, TP.HCM; Dự án Cụm công nghiệp

Phong Phú - Sagri (94,3ha) tại xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, TP.HCM; Dự án biệt thự vườn Phong Phú - Lương Hòa (204 ha) tại xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An; Dự án Trung tâm thương mại và dịch vụ giải trí Đà Lạt tại 37 Trần Hưng Đạo – TP. Đà Lạt; Dự án khu Resort và Golf Lăng Cô (290 ha) tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Dự án khu biệt thự nghỉ dưỡng Phong Phú – La Gi (3,5 ha) tại huyện Hàm Tân tỉnh Bình Thuận...

Các dự án Phong Phú đầu tư đều có tiềm năng khai thác rất lớn, hứa hẹn sẽ đem đến:

- Môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiện đại.
- Môi trường sống xanh với những tổ ấm tiện nghi, đa dạng và tiện ích.
- Nơi thư giãn, nghỉ ngơi sau những ngày làm việc mệt mỏi.



ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

Đầu tư tài chính là một trong những lĩnh vực kinh doanh quan trọng mà Phong Phú hướng đến trong chiến lược phát triển dài hạn. Trong tương lai, đầu tư tài chính đóng vai trò quan trọng trong việc mang lại hiệu quả bên cạnh lĩnh vực kinh doanh chính là dệt may. Hoạt động đầu tư tài chính bao gồm: Đầu tư vốn vào các công ty cùng ngành; Đầu tư vốn vào lĩnh vực bất động sản; Đầu tư tài chính vào các đối tác chiến lược và các công ty trong lĩnh vực dịch vụ khách sạn, logistic... Tổng công ty đã xây dựng được mối quan hệ tốt đẹp trên cơ sở hợp tác cùng có lợi với rất nhiều tổ chức tài chính và quỹ đầu tư uy tín để có thể tận dụng nguồn ngoại lực này, thúc đẩy nhanh các dự án đầu tư trong định hướng phát triển lâu dài của Phong Phú.

281 tỉ đồng

Là lợi nhuận trước thuế của Phong Phú đạt được trong năm 2013



5939

Là tổng số cán bộ, công nhân viên hiện đang làm việc tại Tổng công ty CP Phong Phú.





CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ÔNG TRẦN QUANG NGHỊ

• TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

Thạc sĩ quản trị Kinh doanh, Cử nhân Kinh tế; Chứng chỉ CEO, CPO.

• KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

Ông Trần Quang Nghị có hơn 28 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh dệt may và kinh nghiệm trong công tác điều hành, quản lý kinh doanh đa ngành: dệt may, bất động sản, đầu tư tài chính. Hiện ông là Chủ tịch HĐQT Tổng công ty CP Phong Phú.

• CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:

- Ủy viên Hội đồng Thành viên, Tổng giám đốc Tập đoàn Dệt May Việt Nam.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty: Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội, Công ty CP May Bình Minh, Công ty CP Đầu tư Phát triển Phong Phú.
- Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Coats Phong Phú.
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Phát triển Nhà Thủ Đức.

• THÀNH TÍCH:

- Ông đã vinh dự được Chủ tịch Nước trao tặng Huân chương Lao động hạng 2 (năm 2012) và huân chương Lao động hạng 3 (2006) cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (2005, 2007, 2010).
- Chiến sĩ thi đua Tập đoàn Dệt May Việt Nam (2009).
- Chiến sĩ thi đua toàn quốc (2007).
- Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu (2007, 2013).
- Chiến sĩ thi đua Bộ Công nghiệp (2003, 2005).
- Bằng khen của Thành đoàn TP.HCM về thành tích xuất sắc trong “Phong trào CKT” 5 năm liền (1995–2000).
- Huy chương danh dự của Trung ương Đoàn TNCS HCM (2000).
- Bằng khen của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp công nghiệp Trung ương (2011, 2013).



ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ÔNG PHẠM XUÂN TRÌNH

• TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Cử nhân Anh Văn; Cử nhân công nghệ Dệt; Chứng chỉ CEO, CFO, CPO, PPD.

• KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

Ông Phạm Xuân Trình có hơn 26 năm kinh nghiệm trong công tác điều hành quản lý sản xuất, kỹ thuật, đầu tư của lĩnh vực dệt may. Hiện ông là Bí thư Đảng ủy - Ủy viên HĐQT - Tổng giám đốc Tổng công ty CP Phong Phú.

• CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: Công ty CP Dệt Gia dụng Phong Phú, Công ty CP Dệt May Nha Trang;
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Dệt May Gia Định - Phong Phú.

• THÀNH TÍCH:

- Ông đã vinh dự được Chủ tịch Nước trao tặng huân chương Lao động hạng 3 (2012) cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (2006).
- Chiến sĩ Thi đua Bộ Công thương (2007).
- Bằng khen Bộ Công thương (2008, 2010).
- Chiến sĩ thi đua Tập đoàn Dệt May Việt Nam (năm 2009).
- Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp tổ chức Công đoàn của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam (2011).
- Giấy khen của Đảng ủy Tập đoàn DMVN cho Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (2012, 2013).
- Bằng khen của UBND Thành phố Hồ Chí Minh (2012).
- Bằng khen của Đảng ủy Khối DNTW tại TP.HCM (2006, 2010).



ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ÔNG TRẦN QUANG SÁNG

• TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

Cử nhân Toán, Chứng chỉ CEO.

• KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

Ông Trần Quang Sáng có 22 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực giảng dạy, công tác quản lý trong ngành giáo dục. Hơn 16 năm kinh nghiệm trong công tác quản lý, điều hành, kinh doanh: ngành tơ, sợi, dệt, nhuộm, may mặc. Hiện ông là Ủy viên HĐQT Tổng công ty CP Phong Phú.

• CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư Phong Vân.
- Giám đốc Công ty TNHH TM Phước Phát.
- Ủy viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Bất động sản Phong Phú.

• THÀNH TÍCH:

- Chiến sĩ thi đua ngành Giáo dục & Đào tạo.
- Bằng khen của UBND TP. HCM.



ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
BÀ PHẠM MINH HƯƠNG

• TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Thạc sĩ tài chính; Cử nhân kinh tế - chuyên ngành tài chính; Chứng chỉ CMO.

• KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

Bà Phạm Minh Hương có hơn 14 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý kinh doanh xuất nhập khẩu, nghiên cứu phát triển thị trường. Hơn 3 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực ngân hàng và đầu tư tài chính. Bà là Ủy viên HĐQT Tổng công ty CP Phong Phú.

• CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Xúc tiến Thương mại Đầu tư Phong Phú.
- Ủy viên Hội đồng quản trị: Công ty CP Dệt Gia dụng Phong Phú, Công ty Liên doanh giao nhận vận tải Trimax, Công ty CP Tiếp vận Hoàng Kim, Công ty CP Đầu tư 8/3.
- Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Thương Mại Thời trang Dệt May Việt Nam.

• THÀNH TÍCH:

- Chiến sĩ thi đua Bộ Công thương (2007).
- Bằng khen Tập đoàn Dệt May Việt Nam (2011).
- Giấy khen của Đảng ủy Tập đoàn DMVN cho Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 3 năm liên (2008 - 2012).



ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
BÀ BÙI THỊ THU

• TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Chứng chỉ CF; Chứng chỉ Kiểm toán nội bộ.

• KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

Bà Bùi Thị Thu có hơn 14 năm kinh nghiệm về quản lý tài chính, kế toán, kiểm soát nội bộ, 8 năm kinh nghiệm quản lý đầu tư tài chính và 3 năm kinh nghiệm quản lý đầu tư bất động sản. Hiện là Phó Tổng giám đốc thường trực Tổng công ty CP Phong Phú.

• CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:

- Chủ tịch Hội đồng Thành viên kiêm Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Bất động sản Phong Phú.
- Ủy viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Sợi Chỉ May Phong Phú.
- Ủy viên Hội đồng quản trị: Công ty CP Dệt Gia dụng Phong Phú, Công ty CP Dệt Vải Phong Phú, Công ty CP Thông Đức.

• THÀNH TÍCH:

- Bà đã vinh dự được Chủ tịch Nước trao tặng huân chương Lao động hạng 3 (2012) cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (2006).
- Chiến sĩ thi đua Bộ Công thương (2007).

15%

Là tỉ lệ cổ tức năm 2013
dự kiến chia cho cổ đông

TỔNG GIÁM ĐỐC
ÔNG PHẠM XUÂN TRÌNH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC THƯỜNG TRỰC
BÀ BÙI THỊ THU



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
BÀ PHAN KIM HẰNG

• TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:
Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Cử nhân Hóa; Cử nhân Kinh tế; Chứng chỉ CEO, PPD, CCO.

• KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:
Bà Phan Kim Hằng có hơn 19 năm quản lý đầu tư, kỹ thuật, sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực dệt may. Hiện là Phó Tổng giám đốc Tổng công ty CP Phong Phú.

• CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:
Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Sợi Chỉ May Phong Phú.

Ủy viên Hội đồng quản trị: Công ty CP Dệt Vải Phong Phú, Công ty CP Dệt Đông Nam, Công ty CP Nguyên Phụ liệu Dệt May Bình An.

• THÀNH TÍCH:
Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (2010); Chiến sĩ thi đua Bộ Công thương (2006, 2011), bằng khen của Bộ Công thương (2007).



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
ÔNG TRẦN NGỌC NGA

• TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:
Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh; Kỹ sư Công nghệ Hóa; Chứng chỉ CEO, CPO.

• KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:
Ông Trần Ngọc Nga có 18 năm làm việc trong ngành dệt may và trên 15 năm kinh qua các vị trí quản lý kỹ thuật, đầu tư, sản xuất trong lĩnh vực dệt, nhuộm và may mặc. Hiện đang giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty CP Phong Phú.

• CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:
Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Dệt Vải Phong Phú.

Ủy viên Hội đồng quản trị: Công ty CP Dệt May Nha Trang, Công ty CP Dệt Gia dụng Phong Phú, Công ty CP Quốc tế Phong Phú.

• THÀNH TÍCH:
Bằng khen Thủ tướng Chính phủ năm 2012. Bằng khen của Tập đoàn Dệt May VN (2006); Chiến sĩ thi đua Tập đoàn Dệt May VN (2009); Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công thương (2008, 2010); Chiến sĩ thi đua Bộ Công thương (2007, 2011).



GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
ÔNG LÝ ANH TÀI

• TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:
Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Kỹ sư cơ khí; Chứng chỉ CEO.

• KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:
Ông Lý Anh Tài có hơn 14 năm kinh nghiệm về quản lý đầu tư kỹ thuật sản xuất trong lĩnh vực dệt may chuyên ngành sợi. Hiện ông là Giám đốc điều hành Tổng công ty CP Phong Phú.

• CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:
Ủy viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Sợi Chỉ May Phong Phú.

• THÀNH TÍCH:
Chiến sĩ thi đua Bộ Công thương (2010, 2011).
Bằng khen thủ tướng chính phủ (2012).



GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
BÀ LÊ THỊ ÁNH NGỌC

• TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:
Cử nhân Quản trị kinh doanh, Cử nhân Anh ngữ.

• KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:
Bà Lê Thị Ánh Ngọc có hơn 07 năm kinh nghiệm trong công tác quản lý, đầu tư và phát triển các dự án bất động sản. Hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực thương mại dịch vụ. Hiện bà là Giám đốc điều hành Tổng công ty CP Phong Phú.

• CHỨC VỤ NẮM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:
Ủy viên Hội đồng thành viên, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Bất động sản Phong Phú.

Giám đốc Điều hành Công ty CP Đầu tư Phát triển Phong Phú.



GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
ÔNG TẠ CẨM HÙNG

• TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:
Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Kỹ sư cơ khí chế tạo máy; Chứng chỉ CEO.

• KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:
Ông Tạ Cẩm Hùng có 17 năm kinh nghiệm về kỹ thuật đầu tư và quản lý sản xuất ngành dệt may. Hiện ông là Giám đốc điều hành Tổng công ty CP Phong Phú.

• CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÁC TỔ CHỨC KHÁC:
Ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty CP Dệt Vải Phong Phú.

Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư Phát triển Vinatex.

• THÀNH TÍCH:
Bằng khen Bộ Công thương (2007); Chiến sĩ thi đua Bộ Công thương (2012); Chiến sĩ tiên tiến của Bộ Tư lệnh TP.HCM (2012). Chiến sĩ thi đua Tập đoàn Dệt May Việt Nam (2013).



GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
ÔNG ĐINH HỒNG TIẾN

• TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:
Cử nhân kinh tế.

• KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:
Ông Đinh Hồng Tiến có 18 năm kinh nghiệm về quản lý tài chính, kế toán trong lĩnh vực dệt may. Hiện ông là Giám đốc điều hành Tổng công ty, kiêm Giám đốc Chi nhánh Tổng Công ty CP Phong Phú tại Hà Nội.

• CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:
Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty CP Phát triển Đô thị Dệt May Nam Định

• THÀNH TÍCH:
Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (2012). Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công thương (2007); Chiến sĩ thi đua Bộ Công thương (2008);



BÀ NGUYỄN NGỌC HẰNG



ÔNG NGUYỄN KHẮC SƠN



BÀ VŨ THỊ THÙY DƯƠNG

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT
BÀ NGUYỄN NGỌC HẰNG

• TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

Thạc sĩ quản trị kinh doanh; Cử nhân kinh tế ngành Kế toán kiểm toán; Chứng chỉ CFO.

• KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

Bà Nguyễn Ngọc Hằng có hơn 17 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính kế toán. Bà từng là Kế toán trưởng Công ty Dệt Thắng Lợi, Công ty CP Chứng khoán Gia Quyền. Từ 2008 đến nay, bà Hằng là kế toán trưởng Công ty CP Đầu tư phát triển Phong Phú. Từ năm 2010 đến nay, bà Hằng được bầu làm Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty CP Phong Phú.

• CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẪM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:

- Trưởng ban kiểm soát Công ty TNHH MTV Bất động sản Phong Phú.
- Kế toán trưởng Công ty CP Đầu tư phát triển Phong Phú.

• THÀNH TÍCH:

- Chiến sĩ thi đua Tập đoàn Dệt May Việt Nam (2005).

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
ÔNG NGUYỄN KHẮC SƠN

• TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

Cử nhân Quản trị kinh doanh.

• KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

Ông Nguyễn Khắc Sơn có hơn 8 năm kinh nghiệm quản lý kinh doanh tại Công ty VMEP – SYM Việt Nam. Từ năm 2006 đến tháng 5/2010 ông là Giám đốc Bộ phận đầu tư tài chính Công ty CP Phát triển Nhà Thủ Đức (ThuDuc House). Từ tháng 6 năm 2010 đến nay, ông được bổ nhiệm làm Phó Tổng giám đốc Công ty CP Phát triển nhà Thủ Đức. Hiện ông là thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty CP Phong Phú.

• CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẪM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:

- Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Phát triển Nhà Thủ Đức.
- Chủ tịch HĐQT: Công ty CP Chứng khoán Sen Vàng, Công ty CP Thông Đức.
- Ủy viên Hội đồng quản trị: Công ty CP Đầu tư Phước Long, Công ty CPĐT Khánh Phú.

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
BÀ VŨ THỊ THÙY DƯƠNG

• TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

Cử nhân kinh tế; Chứng chỉ CFO.

• KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

Bà Vũ Thị Thùy Dương có 14 năm kinh nghiệm kế toán viên và Trưởng phòng kế toán & nguồn vốn Công ty Tài chính dệt may. Từ năm 2010 là Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán - Tập đoàn Dệt May Việt Nam. Từ năm 2011 đến nay là Phó ban Tài chính Kế toán - Tập đoàn Dệt May Việt Nam. Hiện bà là thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty CP Phong Phú.

• CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẪM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:

- Phó Ban Tài chính-Kế toán Tập đoàn Dệt May Việt Nam;
- Trưởng Ban kiểm soát: Công ty CP Bông Việt Nam, Công ty CP Đầu tư Vinatex Tân Tạo.
- Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Dệt kim Đông Phương.
- Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Thương mại Dệt may Việt Nam.

• THÀNH TÍCH:

Chiến sĩ thi đua cơ sở (2010). Chiến sĩ thi đua Tập đoàn DMVN (2011, 2012, 2013).

**ĐẠI HỘI ĐỒNG
CỔ ĐỒNG
THƯỜNG NIÊN**

Đại hội diễn ra ngày 27/04/2013 với sự tham gia của Lãnh đạo Tập đoàn, cùng 233 cổ đông đại diện cho 61.638.986 cổ phần, đạt tỷ lệ 98,62% vốn điều lệ của Tổng công ty. Năm qua là một năm vượt khó thành công của Phong Phú với sự quyết tâm cao độ của đội ngũ CB.CNV và sự chỉ đạo kịp thời của lãnh đạo Tổng công ty. Với những kết quả vượt mức kế hoạch trong năm và những chỉ tiêu kế hoạch trong năm tới, với mức chia cổ tức là 25% trên mệnh giá. Phong Phú tiếp tục củng cố không ngừng về mọi mặt để tận dụng lợi thế mà TPP mang lại và không ngừng gia tăng lợi ích cho cổ đông. Theo đó, các đơn vị thành viên của Phong Phú cũng tiến hành đại hội với mức chia cổ tức cao.



**PHONG PHÚ
BỔ NHIỆM
CHỨC DANH
TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ngày 03/06/2013 Tổng công ty CP Phong Phú long trọng tổ chức lễ công bố quyết định bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc. Theo đó, ông Phạm Xuân Trình được Ban chấp hành Đảng ủy Tập đoàn Dệt May Việt Nam giao nhiệm vụ giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy và HĐQT Tổng công ty CP Phong Phú bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc theo quyết định số 30/QĐ-HĐQT. Phát biểu tại buổi lễ, ông thể hiện quyết tâm cao độ hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao và mong muốn sự hỗ trợ, hợp tác của tất cả mọi người để không ngừng đưa con tàu Phong Phú phát triển bền vững.

**ĐỒNG HÀNH CÙNG
THƯƠNG HIỆU
PHONG PHÚ**

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả cuộc vận động: “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, đồng thời giới thiệu, quảng bá, cung cấp những sản phẩm Phong Phú đến tận tay CB.CNV. Trong năm qua, Công đoàn phối hợp với Đoàn thanh niên tổ chức các đợt bán hàng cho công nhân vào tháng 4, tháng 10 và dịp cuối năm. Tham gia chương trình gồm các sản phẩm khăn của Công ty PPH, sản phẩm jeans của Công ty PPJ... và các mặt hàng nhu yếu phẩm khác từ các đơn vị liên kết bên ngoài. Chương trình thể hiện sự quan tâm sâu sắc đến đời sống của CB.CNV Phong Phú và đánh giá đúng tầm quan trọng của mỗi cá nhân là một đại sứ quảng bá thương hiệu của Tổng công ty.



**NGÀY HỘI
PHÁI ĐẸP
PHONG PHÚ**

Ngày hội phái đẹp Phong Phú trở thành ngày hội thường niên của Tổng công ty, nhằm tôn vinh những đóng góp của chị em phụ nữ trong công tác và cuộc sống. Năm nay chương trình diễn ra vào ngày 08/03/2013 với nhiều phần thi đua hấp dẫn như: thiết kế thời trang với chủ đề “nét đẹp Phong Phú”, tạo hình rau củ quả... Đây là cơ hội để anh chị em CB.CNV trong toàn Phong Phú có cơ hội giao lưu, học hỏi lẫn nhau thông qua những phần thi thú vị hấp dẫn và hồi hộp.

**HỘI NGHỊ ĐẠI DIỆN
PHẦN VỐN, SƠ KẾT
HOẠT ĐỘNG SẢN
XUẤT KINH DOANH**

Ngày 04/07/2013 Tổng công ty tổ chức hội nghị người đại diện phần vốn, sơ kết đánh giá hoạt động sản xuất trong 06 tháng đầu năm và triển khai kế hoạch 06 tháng cuối năm 2013. Tổng số người đại diện vốn của Phong Phú là 26 người, hiện đang nắm giữ 75 vị trí khác nhau. Số vốn được Phong Phú cơ cấu đầu tư vào lĩnh vực sản xuất dệt may, kinh doanh bất động sản và đầu tư dịch vụ... Trong năm qua, Tổng công ty triển khai 16 dự án lớn nhỏ góp phần tăng doanh thu và mở rộng quy mô sản xuất. Trong 06 tháng đầu năm 2013, Phong Phú tiếp tục phát huy tinh thần của một doanh nghiệp dẫn đầu Tập đoàn với mức tăng trưởng mạnh và doanh thu trên 50% so với kế hoạch.



**HỘI TRẠI
SỨC TRẺ PHONG PHÚ**

Hội trại do Đoàn thanh niên Tổng công ty tổ chức vào ngày 23-24/03/2013 tại Khu du lịch sinh thái Thác Mai - Bàu nước sôi (Định Quán, Đồng Nai). Hội trại thu hút hơn 230 đoàn viên thanh niên trong toàn Tổng công ty tham gia với 01 trại chỉ huy và 04 tiểu trại. Trong chuyến hành trình sức trẻ ấy, đoàn đã về lại Khu di tích chiến thắng La Ngà (Định Quán, Đồng Nai) đặt vòng hoa tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ, tổ chức kết nạp cho 47 đoàn viên mới, thăm hỏi và tặng 31 phần quà trị giá hơn 22 triệu đồng cho 29 gia đình chính sách, thương binh liệt sĩ và 2 mẹ Việt Nam anh hùng. Đoàn thăm và tặng quà tại chùa Pháp Hoa nơi đang nuôi dưỡng 165 trẻ mồ côi, neo đơn, có hoàn cảnh khó khăn. Hội trại với nhiều chương trình, trò chơi tập thể hấp dẫn nhằm rèn luyện kỹ năng sinh hoạt đoàn, thắt chặt tình giao lưu đoàn kết giữa các bạn đoàn viên thanh niên trong toàn Phong Phú với nhau.

7



ĐÊM HỘI TRĂNG RẪM 2013

Chương trình diễn ra vào tối 17/09/2013 (nhằm ngày 13/08 âm lịch) tại Câu lạc bộ Thanh niên Tổng công ty. Đêm hội với sự tham dự của 823 em là con CB.CNV đang công tác tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên. Chương trình nhằm tạo điều kiện cho các em được vui Tết Trung thu, có những giờ phút thư giãn bổ ích bên bạn bè, thể hiện sự quan tâm của lãnh đạo Tổng công ty đối với thế hệ tương lai của đất nước. Chương trình được dàn dựng công phu với các tiết mục vui nhộn, nghi thức phá cỗ và rước đèn trung thu mang lại cho các em cảm giác thích thú và phấn khích.

HỘI THAO TRUYỀN THỐNG TỔNG CÔNG TY 2013

Hội thao diễn ra từ ngày 15 - 25/10/2013 với phương châm: "Rèn luyện thể thao - Nâng cao sức khỏe - Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh". Hội thao tạo điều kiện cho CB.CNV Phong Phú được rèn luyện sức khỏe, giao lưu văn hóa, thể thao, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị tại đơn vị, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Với hơn 200 vận động viên tham gia tranh tài ở các nội dung bóng đá mini nam trẻ, bóng đá mini trung tướng, cầu lông đôi nam và đôi nam nữ. Hội thao diễn ra trong không khí giao lưu, cởi mở và đoàn kết để lại nhiều dấu ấn đẹp trong lòng người.



8

9



PHONG PHÚ THAM GIA HỘI CHỢ THỜI TRANG VIFF - 2013

Hội chợ thời trang Việt Nam VIFF - 2013 diễn ra từ ngày 01 - 06/11/2013 tại Trung tâm Triển lãm quốc tế Tân Bình diễn ra. Năm nay, Tổng công ty CP Phong Phú đứng ra quy tụ và trưng bày tất cả các sản phẩm của các đơn vị thành viên như sợi, vải dệt thoi, vải dệt kim, chỉ may, khăn, chăn drap, các sản phẩm thời trang jeans, áo thun... Phong Phú với gian hàng 144m² được thiết kế và trưng bày theo phong cách hiện đại phóng khoáng, tạo điều kiện dễ dàng cho khách hàng tham quan, tiếp cận và tìm hiểu thông tin. Các sản phẩm được bài trí theo hình thức chuỗi cung ứng từ sợi, chỉ, vải, sản phẩm may mặc hoàn tất giúp khách hàng thấy được sự đa dạng và phong phú trong từng công đoạn làm ra sản phẩm đầu cuối của Phong Phú.

10



HOÀN THÀNH PHẦN THÔ CHUNG CƯ NHÂN PHÚ

Sau một thời gian thực hiện, chung cư Nhân Phú đã chính thức hoàn thành phần thô và tiến hành giao nhà trong tháng 07 năm 2014. Song song đó, nhóm trẻ Phong Phú 24/24 sẽ đi vào hoạt động từ tháng 4/2014, đến tháng 7/2014 nâng cấp lên thành Nhà trẻ Phong Phú. Khu chung cư Nhân Phú rộng 4.078m², diện tích xây dựng 1.450m², gồm hai block chung cư cao 11 tầng với 194 căn hộ có diện tích dao động từ 45m² - 65m². Chung cư hiện đại với nhiều tiện ích của một mô hình đô thị kiểu mới, căng tin phục vụ với các suất ăn mang về tiện lợi đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Diện tích cây xanh toàn khu là 1.221m² giúp cho anh chị em cùng gia đình giải lao, rèn luyện sức khỏe sau những giờ làm việc căng thẳng.

11

LỄ HỘI MỪNG XUÂN PHONG PHÚ - XUÂN HỘI TỰ

Lễ hội mừng xuân diễn ra trong không khí ấm áp, là một bữa tiệc tinh thần của đại gia đình Phong Phú từ Tổng công ty đến tất cả các đơn vị thành viên. Từ sáng sớm, Câu lạc bộ Thanh niên sôi động với giải bóng đá tứ hùng, buổi chiều là tiệc tất niên thân mật, buổi tối là chương trình hội diễn văn nghệ. Để chuẩn bị cho hội diễn văn nghệ, các đơn vị tự dàn dựng một chương trình cho riêng mình và biểu diễn trong vòng 25 phút. Các đội tham dự gồm: Ban phòng Tổng công ty, Công ty PPH, Công ty PPJ, Công ty PPF, Công ty PPYT, Công ty CP Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Phong Phú, Coats Phong Phú. Mỗi đơn vị là một màu sắc khác nhau, với những hình ảnh vui tươi, rực rỡ, ca ngợi đất nước, mùa xuân và con người Phong Phú. Đan xen giữa các tiết mục văn nghệ là phần quay số trúng thưởng với tổng giá trị giải thưởng hơn 250 triệu đồng.



Phong Phú luôn xem những hoạt động đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng, xã hội là một phần trách nhiệm trong quá trình phát triển của đơn vị. Điều đó khẳng định rõ nét thông qua nhiều chương trình mà Phong Phú tham gia trên các lĩnh vực bảo vệ môi trường, giữ gìn và phát huy di sản văn hóa dân tộc, cùng nhiều chương trình thiện nguyện khác... thông qua các hình thức tài trợ, hỗ trợ sản phẩm với số tiền lên đến hàng chục tỷ đồng mỗi năm.

Trong năm qua, Phong Phú thực hiện nhiều chương trình ý nghĩa như: phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng Lương Thị Năm (huyện Hàm Thuận Bắc - Bình Thuận); thăm hỏi và tặng quà cho bệnh nhân nhi, đặc biệt là bệnh nhân nhi bị bệnh về máu do Ban Nữ công - Công đoàn Dệt May Việt Nam phát động; đóng góp xây dựng Hội liên lạc hưu trí cán bộ công đoàn chuyên trách đã nghỉ hưu, hỗ trợ kinh phí chương trình "Mái ấm công đoàn"; đóng góp hỗ trợ chương trình "Xây dựng

nông thôn mới" tại xã An Hòa, TP.Cao Lãnh, Đồng Tháp; chăm lo tết cho công nhân, trẻ em nghèo và người dân nghèo gặp khó khăn; đóng góp xây dựng Quỹ giảm hộ nghèo do Ủy ban Mặt trận tổ quốc TP.HCM phát động; hỗ trợ kinh phí thực hiện chương trình xóa nhà tạm tại tỉnh Hải Dương; sửa chữa nhà tình nghĩa, tình thương tại Phường Tăng Nhơn Phú B, Q.9, huyện Củ Chi; chương trình từ thiện tại huyện đảo Lý Sơn; vận động CB.CNV đóng góp giúp đỡ đồng

bào miền Trung khắc phục hậu quả bão lụt; chia sẻ khó khăn với CB.CNV gặp khó khăn; tham gia chương trình Hành trình đỏ - Kết nối dòng máu Việt; tổ chức liên hoan mừng xuân cho anh chị em CB.CNV; họp mặt CB.CNV đón tết xa nhà... và nhiều chương trình thiết thực ý nghĩa khác.

Đồng hành cùng Tổng công ty, các tổ chức đoàn thể như Đoàn thanh niên, Công đoàn... cũng có những hoạt động thiết thực ý nghĩa như: ngày chủ nhật xanh,

ngày hội phái đẹp Phong Phú, ngày hội thanh niên, hội trại sức trẻ Phong Phú, đồng hành cùng thương hiệu Phong Phú, ngày hội thiếu nhi, đêm hội trăng rằm, tuyên dương học sinh giỏi, hội thao, hội trại, chương trình thiện nguyện tại Trung tâm nuôi dưỡng bảo trợ trẻ em Tam Bình, thăm và tặng quà cho bà con nghèo tại phường Tăng Nhơn Phú B và một số gia đình chính sách tại Định Quán - Đồng Nai, chùa Pháp Hoa...

Tất cả những chương trình mà Phong Phú đứng ra tổ chức, liên kết tổ chức, tài trợ bằng hiện kim và sản phẩm, hỗ trợ... thể hiện được trách nhiệm của doanh nghiệp đối với sự phát triển của cộng đồng. Điều đó một lần nữa thể hiện vẻ đẹp văn hóa của một doanh nghiệp có lịch sử định hình và phát triển gần nửa thế kỷ qua. Phong Phú sẽ tiếp tục đồng hành cùng xã hội để chia sẻ trách nhiệm với những hoàn cảnh kém may mắn và lan tỏa yêu thương đến với mọi người.



HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ NĂM 2013

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2013

Năm 2013 Chính phủ tiếp tục thực hiện chính sách thắt chặt tiền tệ và tài khóa nhằm kiểm chế lạm phát, ổn định tỷ giá nên nguồn vốn bị hạn chế, sức mua xã hội tiếp tục giảm sút nghiêm trọng, hàng hóa tồn kho nhiều,... gây khó khăn cho hoạt động của doanh nghiệp.

Kết quả điều tra của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) cho thấy xu hướng doanh nghiệp phá sản hoặc giải thể vẫn tiếp tục, với hơn 60.000 doanh nghiệp biến mất trong năm 2013, cộng với hơn 100.000 doanh nghiệp đã phá sản trong hai năm liền trước đó là những con số phản ánh rõ nét nhất khó khăn của các doanh nghiệp trong giai đoạn này.

Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành Tổng công ty đã có nhiều giải pháp quyết liệt, linh hoạt để vượt qua những khó khăn, thách thức và đưa Tổng công ty đạt được các kết quả như sau:

- Tổng doanh thu hợp nhất đạt 4.581 tỷ đồng đạt 102% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 281 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt gần 245 tỷ đồng
- Mức chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2013 dự kiến là 15%/mệnh giá CP.

Về tình hình tài chính năm 2013: mặc dù thị trường tiền tệ đang trong giai đoạn thắt chặt theo chính sách điều hành ổn định vĩ mô của Chính phủ, tuy nhiên với uy tín, thương hiệu Tổng công ty cùng với hoạt động kinh doanh hiệu quả trong nhiều năm vừa qua nên Tổng công ty luôn được các ngân hàng, tổ chức tài chính quan tâm ủng hộ nhiệt tình, cùng với đó là sự chỉ đạo

kịp thời của Hội đồng quản trị cũng như với công tác điều hành sâu sát, thận trọng của Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản trị tài chính đã góp phần làm cho tình hình tài chính Tổng công ty trong năm vừa qua tiếp tục được duy trì ổn định, lành mạnh.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2013

Hội đồng quản trị thường xuyên theo sát mọi hoạt động của Tổng công ty và đã có nhiều chỉ đạo, giải pháp quan trọng, hiệu quả, kịp thời về thị trường, nhân sự, đầu tư, tái cấu trúc hệ thống,... giúp cho hoạt động của Tổng công ty được thuận lợi, hiệu quả.

Hội đồng quản trị Tổng công ty đã tổ chức họp theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Tổng công ty và Luật doanh nghiệp nhằm triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, đồng thời chỉ đạo, giải quyết kịp thời những phát sinh đảm bảo cho hoạt động của Tổng công ty đạt hiệu quả và đúng định hướng phát triển của Hội đồng quản trị.

Các cuộc họp Hội đồng quản trị được tổ chức đúng theo quy định của pháp luật; các hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên Hội đồng quản trị để tham khảo, nghiên cứu trước theo đúng quy định; toàn bộ biên bản các cuộc họp Hội đồng quản trị được các thành viên Hội đồng quản trị tham gia dự họp ký đầy đủ, đúng theo đúng quy định của Điều lệ Tổng công ty và quy định của pháp luật.

Các thành viên Hội đồng quản trị đã đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt nghĩa vụ và quyền hạn của thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Tổng công ty và quy định của pháp luật.

Các Biên bản họp, Nghị quyết, Quyết định Hội đồng quản trị đã thông qua trong năm 2013 như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	18/01/2013	Về việc đầu tư dự án “Khu du lịch Quốc tế Thuận Phong” tại thôn Phú Hải 2, xã Lộc Phú, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa thiên Huế
2	02/QĐ-HĐQT	10/02/2013	Về việc xin phê duyệt điều chỉnh đầu tư Dự án phát triển Khu nhà ở tại Phường Tăng Nhơn Phú B, Q9
3	03/QĐ-HĐQT	01/03/2013	Về việc thôi nhiệm vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty cổ phần Phong Phú
4	04/QĐ-HĐQT	06/03/2013	Về việc thành lập Sàn giao dịch Bất động sản Phong Phú
5	05/QĐ-HĐQT	08/03/2013	Về việc giới thiệu nhân sự ứng cử vào Ban kiểm soát với chức danh Trưởng ban Kiểm soát Công ty cổ phần Dệt Vải Phong Phú
6	06/QĐ-HĐQT	08/03/2013	Về việc giới thiệu nhân sự ứng cử vào Ban kiểm soát với chức danh Trưởng ban Kiểm soát Công ty cổ phần Dệt May Nha Trang
7	07/QĐ-HĐQT	08/03/2013	Về việc giới thiệu nhân sự ứng cử vào Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dệt May Thăng Lợi (Vigatexco)
8	08/QĐ-HĐQT	08/03/2013	Về việc bổ nhiệm Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV SCM Phong Phú
9	09/QĐ-HĐQT	08/03/2013	Về việc giới thiệu nhân sự ứng cử vào Ban kiểm soát với chức danh Trưởng ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Phong Phú Sơn Trà
10	10/QĐ-HĐQT	08/03/2013	Về việc giới thiệu nhân sự ứng cử vào Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư Phước Long
11	11A/QĐ-HĐQT	12/03/2013	Về việc gia hạn thời gian thanh toán cho Công ty CP Phát triển Nhà Phong Phú – Daewon – Thủ Đức
12	12A/QĐ-HĐQT	08/04/2013	Về việc triển khai kế hoạch thực hiện Dự án Khu nhà ở tại Phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9
13	19/QĐ-HĐQT	15/04/2013	Về việc bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV SCM Phong Phú
14	20/QĐ-HĐQT	15/04/2013	Về việc bổ nhiệm Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV SCM Phong Phú
15	21/QĐ-HĐQT	15/04/2013	Về việc thay đổi người đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty tại Công ty TNHH MTV SCM Phong Phú
16	22/QĐ-HĐQT	18/04/2013	Về việc thống nhất vay vốn ngắn hạn tại Công ty Tài chính cổ phần Dệt May
17	22A/QĐ-HĐQT	18/04/2013	Về việc giới thiệu nhân sự vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dệt May Nha Trang

18	24/NQ-HĐQT	23/04/2013	Về việc cử người đại diện quản lý phần vốn góp tại Công ty cổ phần Bất động sản Dệt May Việt Nam
19	25/NQ-HĐQT	27/04/2013	Về việc thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2012
20	26/NQ-HĐQT	10/05/2013	Về việc cử người đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty tại Công ty CP Đầu tư Phước Long
21	26A/NQ-HĐQT	10/05/2013	Về việc thông qua phương án xử lý cổ phiếu lẻ
22	27A/NQ-HĐQT	13/05/2013	Về việc thông qua kết quả, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đề xuất thuê chuyên gia nước ngoài của Công ty cổ phần Nguyên phụ liệu Dệt May Bình An
23	28/QĐ-HĐQT	28/05/2013	Về việc chuyển giao tài sản “Đầu tư tăng năng lực sản xuất Sợi Chỉ May”
24	30/QĐ-HĐQT	03/06/2013	Về việc bổ nhiệm Tổng giám đốc Tổng công ty
25	31/QĐ-HĐQT	03/06/2013	Về việc thay đổi người đại diện pháp luật của Tổng công ty
26	35/QĐ-HĐQT	17/06/2013	Về việc cử bổ sung, thay đổi người đại diện quản lý vốn của Tổng công ty và bổ nhiệm chức danh quản lý tại Công ty TNHH MTV Bất động sản Phong Phú
27	36/QĐ-HĐQT	17/06/2013	Về việc thay đổi người đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Phát triển Nhà Phong Phú – Daewon – Thủ Đức
28	37/QĐ-HĐQT	17/06/2013	Về việc thay đổi người đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Dệt May Nha Trang
29	38/QĐ-HĐQT	17/06/2013	Về việc thay đổi người đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty tại Công ty TNHH Xây dựng Phong Đức
30	39/QĐ-HĐQT	17/06/2013	Về việc thay đổi người đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Thương mại Chơn
31	40/QĐ-HĐQT	17/06/2013	Về việc thay đổi người đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Phát triển Nhà Thủ Đức
32	41A/QĐ-HĐQT	29/6/2013	Về việc đồng ý chuyển nhượng tài sản “Dự án đầu tư dây chuyền kéo sợi Polyester” cho PPYT
33	42/QĐ-HĐQT	01/7/2013	Về việc ban hành quy chế người đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty
34	45/QĐ-HĐQT	18/7/2013	Về việc cử người đại diện vốn và nhân sự tham gia Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát tại Công ty cổ phần Quốc tế Phong Phú.
35	46/QĐ-HĐQT	18/7/2013	Về việc cử người đại diện vốn và nhân sự tham gia Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát tại Công ty cổ phần Phước Lộc

36	48/QĐ-HĐQT	22/7/2013	Về việc cử người đại diện vốn tại Công ty TNHH SXKD Nguyên phụ liệu Dệt May Việt Nam
37	53/QĐ-HĐQT	12/8/2013	Về việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh Công ty TNHH MTV Sợi Chỉ May Phong Phú
38	56/QĐ-HĐQT	05/9/2013	Về việc chi trả cổ tức đợt 2 bằng cổ phiếu năm 2012
39	58/QĐ-HĐQT	19/9/2013	Về việc phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức tăng vốn điều lệ
40	59/QĐ-HĐQT	03/10/2013	Về việc thành lập Ban quản lý dự án tái cấu trúc Tổng công ty bằng nguồn vốn ADB
41	60/QĐ-HĐQT	03/10/2013	Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban quản lý dự án tái cấu trúc Tổng công ty bằng nguồn vốn ADB
42	60A/QĐ-HĐQT	01/10/2013	Về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng thương hiệu của Tổng công ty
43	62/QĐ-HĐQT	18/10/2013	Về việc đồng ý phương án thoái vốn tại Công ty CP Bất động sản Điện lực Dầu khí
44	63/QĐ-HĐQT	08/11/2013	Về việc đề ông Đặng Vũ Hùng từ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc
45	64/QĐ-HĐQT	08/11/2013	Về việc thay đổi người đại diện quản lý vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Dệt vải Phong Phú
46	65/QĐ-HĐQT	08/11/2013	Về việc thay đổi người đại diện quản lý vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Vinatex
47	66/QĐ-HĐQT	08/11/2013	Về việc thay đổi người đại diện quản lý vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Đầu tư Phong Phú - Sơn Trà
48	67/QĐ-HĐQT	08/11/2013	Về việc đồng ý phương án chuyển nhượng Khu đất tại 14 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Đà Lạt
49		08/11/2013	Phê duyệt mua xe ô tô của Công ty cổ phần Phát triển nhà Phong Phú- Daewon- Thủ Đức
50		19/11/2013	Chấp thuận biểu quyết giải thể Công ty cổ phần Cung ứng vật tư Dệt May Việt Nam.
51	69/QĐ-HĐQT	27/11/2013	Về việc bổ nhiệm ông Lý Anh Tài làm Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Sợi chỉ may Phong Phú
52	70/QĐ-HĐQT	28/11/2013	Về việc thay đổi trụ sở chính Công ty TNHH MTV Bất động sản Phong Phú

53	73/QĐ-HĐQT	30/11/2013	Về việc thôi đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Dệt May Thăng Lợi
54	75/QĐ-HĐQT	04/12/2013	Về việc thay đổi người đại diện pháp luật Công ty TNHH MTV Sợi Chỉ May Phong Phú
55	77/NQ-HĐQT	20/12/2013	Về việc thông qua phương án huy động vốn bằng trái phiếu
56	77A/NQ-HĐQT	20/12/2013	Về việc dự kiến kế hoạch chi trả cổ tức và tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2014
57	78/NQ-HĐQT	20/12/2013	Về việc thông qua phương án phát hành trái phiếu
58		28/12/2013	Về việc bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc, Giám đốc điều hành, phân công thư ký Hội đồng quản trị
59	84/NQ-HĐQT	30/12/2013	Về việc điều chuyển mô hình sản xuất Công ty TNHH MTV Sợi chỉ may Phong Phú về Tổng công ty, chủ trương sáp nhập Công ty cổ phần Dệt Gia dụng và Công ty cổ phần Dệt vải Phong Phú vào Tổng công ty

III. MỨC THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2013

Mức thù lao thực chi cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2013 là 65.000.000 đồng/tháng (thu nhập sau thuế) thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 đã thông qua.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TRONG NĂM 2013

1. Đánh giá chung

• Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc đều có trình độ từ đại học lên, phần lớn đều có bằng thạc sỹ quản trị kinh doanh, được đào tạo đầy đủ, chuyên sâu về chuyên môn, am hiểu sâu về lĩnh vực được giao phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp.

• Tổng giám đốc phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Tổng giám đốc, Giám đốc điều hành và định kỳ hàng tuần tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công tác và giao kế hoạch công việc kỳ tới.

• Ban Tổng giám đốc đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật.

• Ban Tổng giám đốc nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của Tổng công ty nên đã linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đã ban hành các văn bản tài liệu nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát có hiệu quả mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, thực hiện tốt vai trò kiểm soát rủi ro ngay từ Ban điều hành và các quản lý cấp trung.

2. Một số vấn đề cần Ban Tổng giám đốc quan tâm sâu sát trong thời gian tới

• Hoàn thiện công tác tái cấu trúc hệ thống tổ chức theo định hướng và kế hoạch đề ra đảm bảo cho công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm soát được đồng bộ, thông suốt phục vụ tốt nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh từ đó sẽ đem lại kết quả cao nhất cho Tổng công ty.

• Tập trung mọi nguồn lực để thực hiện những giải pháp mang tính đột phá trong công tác kinh doanh,

marketing, quản trị sản xuất, quản trị chất lượng để khẳng định hơn nữa thương hiệu Tổng công ty qua đó chủ động chiếm lĩnh thị trường.

• Thúc đẩy hoàn thiện chuỗi sản xuất, cung ứng khép kín “sợi - dệt - nhuộm - may hoàn tất” để tạo lợi thế cạnh tranh cho Tổng công ty, đáp ứng được nhu cầu trọn gói, đa dạng, lớn của khách hàng, nhất là khi Hiệp định TPP được ký kết.

• Thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa công tác nghiên cứu phát triển, sáng kiến cải tiến hợp lý hóa sản xuất kinh doanh nhằm đa dạng hóa sản phẩm, mẫu mã, ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, tiết kiệm chi phí và nâng cao năng lực cạnh tranh.

• Nâng cao hơn nữa trình độ về dự báo tình hình thị trường và quản trị rủi ro nhằm tránh thiệt hại cho Tổng Công ty.

V. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2014

Hội đồng quản trị sẽ cùng Ban điều hành và tập thể CBCNV quyết tâm nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao năm 2014 đảm bảo tiêu chí an toàn, hiệu quả và tiết kiệm với các kế hoạch, định hướng sau:

• Chỉ đạo triển khai quyết liệt và có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng quản trị về: công tác cán bộ, giám sát hiệu quả đầu tư, văn hóa doanh nghiệp, kiểm soát nội bộ, sản xuất, tài chính, thực hành tiết kiệm chống lãng phí...

• Chỉ đạo hoàn thiện công tác tái cấu trúc hệ thống tổ chức theo định hướng và kế hoạch đã đề ra.

• Chỉ đạo công tác lập quy hoạch, kế hoạch dài hạn và chiến lược phát triển của Tổng công ty, các đơn vị thành viên.

• Chỉ đạo đẩy mạnh công tác đầu tư phát triển, trong đó tập trung vào các dự án trọng điểm thuộc lĩnh vực sản xuất dệt may.

• Chỉ đạo việc khai thác hiệu quả quỹ đất hiện có thông qua việc phát triển các dự án bất động sản nhằm gia tăng giá trị cho cổ đông, người lao động và các bên liên quan.

• Chỉ đạo đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển, sáng kiến cải tiến hợp lý hóa sản xuất kinh doanh nhằm đa dạng hóa sản phẩm, mẫu mã, ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, tiết kiệm chi phí và nâng cao năng lực cạnh tranh.



mollis
EXTRA

Creative from natural



www.phongphuhome.com

mollis
EXTRA



QUÀ TẶNG BÉ YÊU

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

PHẦN I: TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

a. Thuận lợi

• Chính phủ đã cơ bản bình ổn được thị trường tiền tệ: lãi suất, tỷ giá, vàng... sau nhiều năm bất ổn, đồng Việt Nam dần lấy lại được sự ổn định, lòng tin của cộng đồng xã hội và doanh nghiệp.

• Chính phủ đã ban hành kịp thời những chính sách hỗ trợ nhằm tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, triển khai nhiều chương trình xúc tiến thương mại trong và ngoài nước để giúp các doanh nghiệp thuận lợi hơn trong công tác phát triển thị trường.

• Được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát đầy trách nhiệm và sự hỗ trợ hiệu quả của Lãnh đạo Tập đoàn Dệt May Việt Nam và Hội đồng quản trị Tổng công ty.

• Được sự ủng hộ nhiệt tình của các khách hàng truyền thống, đối tác, bạn bè, cổ đông, nhà đầu tư, cộng đồng địa phương, cơ quan quản lý nhà nước các cấp, đơn vị truyền thông...

• Có được một đội ngũ cán bộ quản lý, CB.CNV nhiều kinh nghiệm, tâm huyết, đoàn kết, trung thành.

b. Khó khăn

• Kinh tế Việt Nam trong năm 2013 vẫn còn nhiều khó khăn do vẫn còn trong thời kỳ thực hiện chính sách thắt chặt tiền tệ và tài khóa của Chính phủ nhằm kiểm chế lạm phát, ổn định tỷ giá dẫn đến nguồn vốn bị hạn chế, sức mua xã hội tiếp tục giảm sút nghiêm trọng, hàng hóa tồn kho nhiều.

• Thị trường bất động sản tiếp tục gặp nhiều khó khăn, giá vẫn tiếp tục sụt giảm, cung nhiều hơn cầu.

• Xu hướng toàn cầu hóa dẫn đến cạnh tranh ngày càng khốc liệt, việc trợ giá cho hàng hóa sản xuất trong nước của một số quốc gia cũng như việc bán tháo hàng hóa của các doanh nghiệp sản xuất trong và ngoài nước để giảm tồn kho, thu hồi vốn đã làm cho sự cạnh tranh ngày một khó khăn hơn.

• Tình hình xuất khẩu của các doanh nghiệp Việt Nam ngày càng khó khăn do không chỉ phải đối mặt với các rào cản thương mại/kỹ thuật của các quốc gia, mà còn mất dần các lợi thế cạnh tranh do các quốc gia khác cũng đang thực hiện nhiều chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước bằng nhiều biện pháp tích cực hơn.

• Ngày càng có nhiều doanh nghiệp FDI vào Việt Nam để đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh dẫn đến sự cạnh tranh về lao động trong lúc lao động ngành dệt may ngày càng khó tuyển dụng.

• Các yếu tố đầu vào như chi phí nhân công, giá điện, nước, giá xăng dầu, hóa chất thuốc nhuộm... ngày một tăng cao.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2013

Những khó khăn, thách thức trong năm 2013 đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, tuy nhiên bằng những giải pháp đúng đắn và sự chủ động, quyết liệt, linh hoạt trong công tác chỉ đạo, điều hành của Hội đồng quản trị

và Ban điều hành Tổng công ty, cùng với sự sáng tạo, đoàn kết thống nhất trên dưới một lòng của toàn thể CBCNV Phong Phú là sức mạnh nội lực to lớn giúp

Tổng công ty vượt qua khó khăn để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2013 với kết quả như sau:

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013 (Hợp nhất)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch theo NQ ĐHĐCĐ năm 2013	Thực hiện năm 2013	% so với kế hoạch
01	Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	4.500	4.580,70	102%
02	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đồng	360	280,93	78%
03	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	Tỷ đồng	279	244,72	88%

2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013 (của Tổng Công ty mẹ)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch theo NQ ĐHĐCĐ năm 2013	Thực hiện năm 2013	% so với kế hoạch
01	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.600	1.830	114%
02	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	210	112,13	53%
03	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	187	112,13	60%

Bên cạnh những kết quả kinh doanh đạt được nói trên, trong năm 2013 Ban lãnh đạo và tập thể CB.CNV Tổng công ty đã thực hiện nhiều hoạt động để củng cố hơn nữa nội lực của Tổng công ty chuẩn bị cho chiến lược phát triển trong thời gian tới, nhất là khi Hiệp định TPP được ký kết, cụ thể:

– Xây dựng và phát triển đội ngũ CB.CNV trong toàn Tổng công ty để toàn tâm, toàn ý phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty thông qua các chương trình:

- Đầu tư xây dựng chung cư, nhà ở phục vụ cho CB.CNV, đồng thời nâng cao thu nhập cho

toàn thể CB.CNV trong toàn Tổng công ty đảm bảo phù hợp với mặt bằng xã hội.

- Chăm lo bữa ăn giữa ca, sức khỏe và tinh thần cho CB.CNV.
- Đào tạo, huấn luyện nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn, trình độ quản lý cho CB.CNV.
- Tuyển dụng các nhân sự có chuyên môn cao về dệt may, bất động sản phục vụ cho chiến lược kinh doanh, chiến lược phát triển của Tổng công ty.

– Thực hiện nhiều dự án đầu tư chiều sâu thay thế các máy móc thiết bị, công nghệ sản xuất không còn phù hợp.

– Thực hiện nhiều chương trình marketing, PR, hoạt động xã hội, từ thiện... để củng cố, nâng cao hình ảnh, thương hiệu Tổng công ty.

– Thực hiện các chương trình tái cấu trúc hệ thống từ Tổng công ty đến các công ty thành viên để tối ưu hóa mô hình tổ chức quản lý nhằm phục vụ tốt nhất cho hoạt động của Tổng công ty.

III. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2013

Căn cứ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối thuộc quyền sử dụng của cổ đông Tổng công ty trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013 đã được kiểm toán và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2013 đã được kiểm toán của Tổng công ty mẹ, phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 dự kiến như sau:

STT	NỘI DUNG	ĐVT	Thực hiện năm 2013
01	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Đồng	227.023.643.783
02	Lợi nhuận sau thuế của Tổng Công ty mẹ (LNST)	Đồng	112.131.495.912
	- Các khoản giảm trừ	Đồng	549.313.541
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	8.000.000.000
	- Trích thưởng HĐQT, BKS. Ban điều hành và kinh phí ngoại giao (3%)	Đồng	3.347.465.471
	- Chia cổ tức cho cổ đông (15% VDL)	Đồng	98.437.500.000
03	Lợi nhuận để lại	Đồng	1.797.216.900

Nguồn thực hiện: Được căn cứ vào nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối thuộc quyền sử dụng của cổ đông Tổng công ty mẹ trên báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán tại ngày 31/12/2013.

Các khoản trích trên có thể có sự thay đổi tùy thuộc vào kết quả quyết toán thuế năm 2013 làm ảnh hưởng đến lợi nhuận còn lại để phân phối, Hội đồng quản trị sẽ báo cáo sự thay đổi này cho cổ đông trong thời gian gần nhất.

Thuế thu nhập cá nhân phát sinh từ cổ tức sẽ được khấu trừ 5% khi cổ đông nhận cổ tức năm 2013 theo quy định.

PHẦN II: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH

Tình hình kinh tế và chính trị trên thế giới vẫn diễn biến không ổn định, tốc độ phục hồi kinh tế thế giới khá chậm.

Theo nhận định của nhiều chuyên gia kinh tế, triển vọng của nền kinh tế Việt Nam năm 2014 sẽ vẫn đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức. Mục tiêu chính trong năm 2014 của Chính phủ vẫn là giữ ổn định kinh tế vĩ mô, ổn định lạm phát và giữ lãi suất ở mức hợp lý với chỉ tiêu tăng trưởng GDP và tốc độ tăng giá tiêu dùng (CPI) tương đương năm 2013. Có thể nói chính sách tiếp tục ưu tiên ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm chế lạm phát là đúng đắn, tuy nhiên hệ quả của nó lại dẫn đến việc tăng trưởng chậm lại của nền kinh tế, nhu cầu tiêu dùng giảm... nên doanh nghiệp sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong phát triển sản xuất kinh doanh.

Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) kỳ vọng được ký kết trong năm 2014 sẽ mở ra cơ hội rất lớn cho ngành dệt may Việt Nam nói chung và Phong Phú nói riêng, song nó cũng là thách thức rất lớn nếu doanh nghiệp không có sự chuẩn bị chu đáo.

Đầu tư nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực dệt may tăng mạnh gây áp lực cạnh tranh về thị trường nội địa, lao động.

Thị trường bất động sản mặc dù được đánh giá có nhiều chuyển biến tốt nhưng các tín hiệu vẫn chưa rõ ràng.

II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Chiến lược, định hướng phát triển

Đầu tư phát triển Tổng công ty CP Phong Phú theo hướng sản xuất kinh doanh đa lĩnh vực lấy chuỗi sản xuất, cung ứng “Sợi - Dệt - Nhuộm - May hoàn tất”

làm cốt lõi, kết hợp với việc đầu tư phân bổ theo khu vực, theo hướng chuyên môn hóa, hiện đại hóa nhằm đảm bảo tăng trưởng nhanh, bền vững và hiệu quả.

Trong đầu tư phát triển chú trọng xây dựng mối liên kết hợp tác chặt chẽ giữa các Công ty thành viên trong Tổng công ty, đồng thời tăng cường xây dựng mối liên kết hợp tác với các tập đoàn phân phối, bán lẻ lớn, với các khách hàng lớn có uy tín trên thế giới nhằm đảm bảo đầu tư đến đâu có khách hàng đến đó.

Công tác đầu tư ưu tiên phát triển theo hướng thiết bị hiện đại; công nghệ tiên tiến; công tác quản lý các mặt: lao động, chất lượng, các định mức kinh tế kỹ thuật, bảo vệ môi trường,... theo tiêu chuẩn quốc tế; đồng thời đảm bảo công khai minh bạch và thân thiện môi trường, giảm bớt sự phụ thuộc vào số lượng lao động.

2. Giải pháp thực hiện

a. Giải pháp về thị trường

Tập trung khai thác, chiếm lĩnh thị trường xuất khẩu, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm trong năm tới. Ngoài việc tiếp tục phát triển xuất khẩu sang các thị trường truyền thống như Mỹ, Nhật, EU,... cần tăng cường xuất khẩu vào các thị trường mà Việt Nam đang có lợi thế cạnh tranh như: Thổ Nhĩ Kỳ, Brazil, Hàn Quốc,... và tận dụng tối đa cơ hội tại các thị trường ở những quốc gia tham gia Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP).

Duy trì khách hàng hiện tại, phát triển khách hàng mới, chú trọng dịch vụ chăm sóc khách hàng.

Lấy khách hàng và sản phẩm làm trung tâm, xây dựng hệ thống hoạt động định hướng theo yêu cầu và nhu cầu của thị trường, của khách hàng.

Đặt mục tiêu thâm nhập vào chuỗi cung ứng thế giới.

Nhanh chóng đào tạo, tuyển dụng để bổ sung đội ngũ cán bộ kinh doanh, xuất nhập khẩu có đủ tâm, đủ tầm, có kỹ năng và nghiệp vụ giỏi trong lĩnh vực trên, am hiểu quy trình công nghệ sản xuất, linh hoạt, có khả năng xử lý công việc và đàm phán với khách hàng để từng bước chiếm lĩnh và mở rộng thị trường kể cả nội địa và xuất khẩu.

b. Giải pháp về marketing

Tổng công ty tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kinh doanh và marketing, xem đây là hai khâu cần đột phá và đẩy mạnh trong thời kỳ khủng hoảng, chú trọng xây dựng và phát triển chuỗi đại lý bán hàng rộng khắp cả nước để chiếm lĩnh thị trường, mở rộng thị phần đối với các sản phẩm có thương hiệu tốt. Riêng các sản phẩm như dệt gia dụng, Jeans và hàng may mặc cần phát triển hệ thống cửa hàng bán lẻ để vừa quảng bá thương hiệu, vừa củng cố, mở rộng thị trường nội địa.

Tổng công ty luôn thực hiện tốt các cam kết về cung ứng sản phẩm, cung cấp dịch vụ, củng cố mối quan hệ với các khách hàng truyền thống lâu năm của Tổng công ty nhằm nâng cao doanh số xuất khẩu và doanh số nội địa. Mở rộng và phát triển thị trường xuất khẩu sang các quốc gia khối Nam Mỹ, Bắc Âu; đồng thời tập trung phát triển các thị trường xuất khẩu sợi chính như Hàn Quốc, Trung Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ, Indonesia, Malaysia,... và các quốc gia tham gia Hiệp định TPP.

Bên cạnh đó Tổng công ty cũng chú trọng công tác nghiên cứu, phân tích, đánh giá và dự báo về thị trường, về đối thủ cạnh tranh nhằm tận dụng tốt các cơ hội chiếm lĩnh thị trường, hạn chế rủi ro, đảm bảo phát triển bền vững và:

Duy trì và đẩy mạnh việc chăm sóc khách hàng trong và ngoài nước;

Chuẩn bị đội ngũ và các nguồn lực cần thiết để triển khai đồng bộ các giải pháp marketing, kinh doanh sản phẩm bất động sản từ các dự án Nhân Phú, Tầng Phú House, cụm công nghiệp Phong Phú tại Lê Minh Xuân và các dự án khác.

Chú trọng công tác xây dựng và phát triển văn hóa

doanh nghiệp thông qua các phong trào thi đua sản xuất, kinh doanh và các hoạt động đoàn thể.

Tiếp tục thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp thông qua việc tài trợ, ủng hộ các chương trình từ thiện hướng về cộng đồng.

c. Giải pháp về thương hiệu

Tiếp tục đầu tư xây dựng, quản lý và phát triển thương hiệu Tổng công ty CP Phong Phú.

Tiếp tục xây dựng, phát triển các thương hiệu nhánh và thương hiệu sản phẩm.

Đầu tư làm thương hiệu cho các dòng sản phẩm chiến lược của Tổng công ty:

- Các sản phẩm may mặc từ vải Jeans, Khaki, Kate,...
- Các sản phẩm may mặc từ vải dệt kim.
- Các sản phẩm từ khăn bông.

d. Giải pháp về tài chính

Năng động, linh hoạt trong việc tìm kiếm và sử dụng những nguồn vốn vay, vốn tài trợ có lãi suất ưu đãi, cạnh tranh. Cân đối vay ngoại tệ phù hợp để tiết giảm chi phí lãi vay. Bên cạnh đó, tùy theo tình hình thực tế sẽ cân nhắc lựa chọn các kênh huy động vốn tối ưu nhất.

Nâng cấp hệ thống cung cấp thông tin, dữ liệu về tài chính, kế toán để phục vụ tốt nhất cho hoạt động quản trị, điều hành của Lãnh đạo Tổng công ty.

Cơ cấu lại danh mục đầu tư, tăng cường hiệu quả sử dụng vốn đầu tư bằng nhiều biện pháp như đầu tư theo từng giai đoạn phù hợp với nhu cầu thị trường.

Nâng cấp hệ thống kiểm soát chi phí nhằm kiểm soát tốt nhất toàn bộ chi phí hoạt động phát sinh. Ngoài ra còn chú trọng công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

e. Giải pháp về nhân sự

Sắp xếp lại nguồn nhân lực sau sáp nhập đảm bảo khoa học, hợp lý, hệ thống, nhằm phát huy hiệu quả,

năng động, sáng tạo và phù hợp văn hóa Phong Phú.

Xây dựng tiêu chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật, công nghệ, kinh doanh, tài chính,... nhằm sắp xếp hợp lý để có kế hoạch đào tạo, đào tạo lại lực lượng cán bộ của Tổng công ty, tăng cường liên kết hợp tác chặt chẽ với các trường Đại học, Cao đẳng dạy nghề trong và ngoài nước để xây dựng kế hoạch đào tạo thích hợp với yêu cầu cán bộ của Tổng công ty.

Đổi mới công tác tuyển dụng lao động bằng nhiều hình thức thích hợp, bằng nhiều kênh khác nhau làm cho các ứng viên thấy được Tổng công ty luôn mở rộng cửa đón mời và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất về việc làm, thu nhập, cơ hội thăng tiến, các ưu đãi và phúc lợi,... cho các ứng viên từ công nhân đến cán bộ cấp cao về Tổng công ty.

Tiếp tục nghiên cứu để không ngừng hoàn thiện các quy chế về tiền lương, tiền thưởng, các phúc lợi của Tổng công ty nhằm xây dựng được các chính sách đãi ngộ hợp lý, tương xứng với khả năng và đóng góp của cán bộ công nhân viên đồng thời làm cơ sở để thu hút nhân tài làm việc tại Tổng công ty.

Tiếp tục duy trì và phát huy mạnh mẽ các nét đẹp văn hóa đã trở thành truyền thống quý báu của Tổng công ty, tinh thần đoàn kết trên dưới một lòng, tinh trung thực đạo đức trong sản xuất kinh doanh, sự thủy chung gắn bó với Tổng công ty, sự chân thành cởi mở giúp đỡ lẫn nhau, ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm trong công việc,... Coi đây là nhiệm vụ

quan trọng để xây dựng nền tảng vững chắc cho Tổng công ty phát triển hiệu quả và bền vững.

f. Quản trị sản xuất

Tăng cường kiểm soát các định mức: năng suất, chất lượng, lao động, tiêu hao nguyên - nhiên - vật - phụ liệu, các chi phí phát sinh khác, đầu vào, đầu ra...

Tiếp tục cải tiến bộ máy quản lý từ các ban, phòng đến các nhà máy sản xuất theo hướng giảm bớt đầu mối trung gian.

Tái cấu trúc mô hình sản xuất của một số đơn vị không hiệu quả.

Tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt bằng các giải pháp đồng bộ, khoa học nhằm nhanh chóng chiếm ưu thế về khả năng cạnh tranh, về ổn định chất lượng.

Quan tâm giải quyết nhanh, triệt để, quản lý chặt chẽ việc thực hiện các định mức kinh tế, kỹ thuật và các chuẩn mực của Tổng công ty.

• Sản phẩm sợi:

Thực hiện các chương trình đầu tư nâng quy mô sản xuất sợi để ổn định việc cung ứng cho chuỗi sản xuất khép kín, đồng thời đáp ứng nhu cầu thị trường.

Tăng cường kiểm soát để ổn định chất lượng sợi.



• Sản phẩm khăn:

Thực hiện chương trình đầu tư giặt ủi liên doanh với đối tác Nhật.

Đầu tư chiều sâu, hoàn thiện máy móc thiết bị để sản xuất mặt hàng chất lượng cao hơn, tiến thêm một bước mới về cấp chất lượng sản phẩm, tạo sự cách biệt về chất lượng giữa sản phẩm khăn Phong Phú với các sản phẩm cùng loại trên thị trường.

Tiếp tục củng cố và nâng cao thương hiệu khăn Mollis.

• Sản phẩm vải:

Phát triển may để góp phần giải quyết tiêu thụ vải, đồng thời để phát triển hoạt động chuỗi khép kín và chuẩn bị cho TPP.

Tận dụng hết nguồn lực cho nâng cấp, phát triển mẫu mã.

g. Giải pháp về bất động sản

Định vị sản phẩm bất động sản phù hợp với phân khúc thị trường, thời điểm và phù hợp với năng lực hiện có.

Chuyên nghiệp hóa hoạt động marketing, bán hàng bất động sản.

Khai thác tối ưu quỹ đất hiện có để mang lại giá trị gia tăng cao nhất cho Tổng công ty.

h. Quản trị hệ thống thông tin

Xây dựng hệ thống thông tin xuyên suốt giữa các đơn vị trong toàn Tổng công ty.

Hoàn thiện hệ thống thông tin bằng việc đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin tiên tiến, bảo mật.

Sử dụng các phần mềm quản trị tiên tiến, rút ngắn thời gian, báo cáo kịp thời cho các cơ quan hữu quan và công tác công bố thông tin.

III. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2014

Mặc dù năm 2014 được đánh giá là vẫn tiếp tục khó khăn, tuy nhiên Tổng công ty sẽ quyết tâm với nỗ lực cao nhất để vượt qua mọi khó khăn, thách thức nhằm đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra cho năm 2014 với những chỉ tiêu cơ bản như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2014 (Tổng Công ty mẹ)	Kế hoạch năm 2014 (Hợp nhất)
01	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.200	4.485
02	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	180	317
03	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	150	276
04	Tỷ lệ chia cổ tức	%	15 → 20	



Việc quản trị Tổng công ty CP Phong Phú được thực hiện bởi Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát theo Điều lệ Tổng công ty và các quy chế quản lý nội bộ được xây dựng trên cơ sở các quy định hiện hành của pháp luật mà Tổng công ty đang áp dụng.

Hội đồng quản trị Tổng công ty hiện tại gồm năm (05) thành viên. Hội đồng quản trị họp thảo luận các vấn đề liên quan đến chiến lược phát triển của Tổng công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư, chính sách chi trả cổ tức và các vấn đề quan trọng khác. Hội đồng quản trị tổ chức họp định kỳ hàng quý nhằm đánh giá kết quả hoạt động từng quý của Tổng công ty và thảo luận những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị. Các cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường sẽ được tổ chức trong trường hợp cần thiết. Hội đồng quản trị nhận được các thông tin cập nhật,

chính xác và kịp thời về tình hình sản xuất, kinh doanh trước các cuộc họp. Những thông tin này được chuẩn bị bởi Ban Tổng giám đốc và được tổng hợp bởi Thư ký Hội đồng quản trị. Ban Tổng giám đốc có nhiệm vụ triển khai, thực thi các nghị quyết của Hội đồng quản trị đã được thông qua.

Ban Tổng giám đốc Tổng công ty hiện tại gồm Tổng giám đốc, ba (03) Phó Tổng giám đốc và bốn (04) Giám đốc điều hành. Quyên hành của Ban Tổng giám đốc được phân định rõ ràng. Ban Tổng giám đốc chịu trách nhiệm về các hoạt động của Tổng công ty, đồng thời thực hiện việc giám sát hoạt động của các công ty thành viên thông qua Người đại diện vốn. Định kỳ

hàng tuần Ban Tổng giám đốc tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công tác và giao kế hoạch công việc kỳ tới. Định kỳ hàng tháng tổ chức cuộc họp Ban Tổng giám đốc mở rộng với sự tham dự của các trưởng đơn vị trực thuộc Tổng công ty và Ban điều hành của các Công ty thành viên nhằm đánh giá tình hình, kết quả hoạt động thường kỳ và thảo luận các vấn đề quan trọng khác.

Ban kiểm soát Tổng công ty hiện tại gồm ba (03) thành viên, thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Tổng công ty và các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty như xem xét phạm vi, kết quả kiểm toán độc lập, thẩm định các báo cáo tài chính, báo cáo về hệ thống kiểm soát nội bộ... Ban kiểm soát có quyền sử dụng tư vấn chuyên nghiệp độc lập để thực hiện các công việc được giao nếu thấy cần thiết.

Ngoài ra Tổng công ty còn có Phòng Kiểm soát nội bộ có nhiệm vụ thực hiện các công tác sau:

- Giám sát mọi hoạt động của Tổng công ty, các Công ty thành viên (theo kế hoạch xây dựng hằng năm đã được phê duyệt và yêu cầu đột xuất của Lãnh đạo Tổng công ty) đảm bảo ở mức độ hợp lý đối với mục đích đạt được của những nội dung: (i) Tính hiệu quả và hiệu năng của quá trình hoạt động; (ii) Mức độ tin



cậy của các báo cáo tài chính; và (iii) Tính tuân thủ các quy định và luật pháp hiện hành."

- Kiểm tra và thẩm định: kiểm tra và đánh giá độ tin cậy của các số liệu tài chính và thông tin đã được công bố, đánh giá tính đúng đắn và trung thực của các biểu mẫu sổ sách phản ánh tình hình tài chính và hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, các công ty thành viên trong phạm vi liên quan.

- Đánh giá tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, qua đó đưa ra nhận xét về tính an toàn và hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như những rủi ro tiềm ẩn.

- Thực hiện những hoạt động kiểm soát dưới hai hình thái đó là: kiểm soát phòng ngừa và kiểm soát phát hiện. Kiểm soát phòng ngừa được thể hiện ở việc thiết lập những chính sách và thủ tục mang tính chuẩn mực, phân công trách nhiệm hợp lý và ủy quyền, phê duyệt. Kiểm soát phát hiện được thể hiện dưới dạng thực hiện báo cáo đặc biệt, đối chiếu hay kiểm tra định kỳ.

- Dựa vào kết quả kiểm soát, đánh giá và kết luận, để xuất những giải pháp thích hợp nhằm duy trì và nâng cao hiệu quả kinh doanh, đảm bảo các hoạt động an toàn đúng pháp luật.



Hoạt động quản trị rủi ro của Tổng công ty CP Phong Phú dựa trên nguyên tắc nhất quán là nhận biết sớm các rủi ro phát sinh từ hoạt động kinh doanh hiện hữu cũng như các hoạt động kinh doanh, đầu tư mới để có chính sách quản trị toàn diện.

Rủi ro phát sinh từ hoạt động kinh doanh

Các hoạt động kinh doanh luôn phải đối mặt với rủi ro lớn nhất là suy giảm năng lực cạnh tranh so với đối thủ, không nắm bắt đúng yêu cầu và xu thế thị trường. Tổng công ty luôn chú trọng nâng cao năng lực quản lý, năng lực cạnh tranh trên phương diện toàn Tổng công ty cũng như từng công ty thành viên thông qua xây dựng chiến lược dài hạn cũng như kế hoạch sản xuất kinh doanh cụ thể cho từng lĩnh vực, cho từng dòng sản phẩm trên cơ sở phân tích thị trường, đối thủ, cơ hội, thách thức... cũng như áp dụng các công cụ quản lý hiện đại, toàn diện.

Rủi ro về dòng tiền

Dòng tiền luôn đặc biệt quan trọng trong hoạt động của các doanh nghiệp nhất là trong bối cảnh thị trường khó khăn. Tổng công ty đã áp dụng việc quản lý dòng tiền tập trung nhằm:

- Tối ưu hóa nguồn tiền trên phương diện tổng thể của Tổng công ty, nâng cao vị thế đàm phán của Tổng công ty với các tổ chức tài chính.

- Đảm bảo tính thanh khoản, giúp hoạt động kinh doanh của toàn Tổng công ty luôn thông suốt, đáp ứng đầy đủ các nghĩa vụ tài chính cũng như yêu cầu về đầu tư cho tăng trưởng.

Rủi ro tỷ giá

Hầu hết nguyên nhiên vật liệu chủ yếu và máy móc thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty được nhập khẩu, giá trị xuất khẩu của Tổng công ty hiện vẫn chưa tương xứng với giá trị nhập khẩu. Tuy biến động tỷ giá đã được phản ánh vào giá đầu ra nhưng Tổng công ty vẫn chủ động

phòng ngừa, hạn chế các rủi ro phát sinh ngoài ý muốn bằng cách theo dõi sát biến động của các nhân tố chính có tác động lên tỷ giá cũng

như tham khảo đánh giá của các định chế tài chính lớn, cân đối doanh số xuất - nhập để đảm bảo nguồn ngoại tệ, áp dụng các biện pháp phù hợp về bảo hiểm tỷ giá (hợp đồng kỳ hạn, quyền chọn, neo tỷ giá bán ra, thu tiền trước,...) nếu nhận thấy rủi ro có thể tăng cao.

Rủi ro công nợ, hàng tồn kho

Tổng công ty thường xuyên củng cố hệ thống đánh giá, xếp hạng nội bộ về năng lực tài chính, kinh doanh, thanh toán của khách hàng một cách có hệ thống theo thời gian, kết hợp với đánh giá của các tổ chức tài chính trung gian cung cấp dịch vụ bảo hiểm, bao thanh toán các khoản phải thu để làm cơ sở cấp tín dụng cho khách hàng. Hoạt động kiểm soát công nợ được tiến hành thường xuyên: phân tích tuổi nợ, ngày thu nợ, cập nhật và đánh giá khách hàng... để có những biện pháp xử lý kịp thời. Phần lớn các khách hàng hiện tại của Tổng công ty đã có nhiều năm quan hệ kinh doanh uy tín với Tổng công ty.

Chính sách hàng tồn kho được xây dựng phù hợp với chiến lược sản xuất kinh doanh của Tổng công ty theo tình hình thực tế của thị trường, đồng thời được quản lý, theo dõi chặt chẽ hàng ngày.

Rủi ro phát sinh từ hoạt động đầu tư

Rủi ro phát sinh từ hoạt động đầu tư được Tổng công ty đánh giá, quản trị chặt chẽ ngay từ giai đoạn nghiên cứu tiến khả thi, các dự án lớn đều phải được phân tích toàn diện trên các phương diện nhu cầu thị trường, khả năng cạnh tranh, hiệu quả kinh doanh, tài chính, công nghệ,... nhằm nhận biết các rủi ro không lường trước có thể gây ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh của Tổng công ty cũng như lợi ích

của cổ đông và được Hội đồng đầu tư của Tổng công ty xem xét trước khi trình Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt.

Rủi ro về nhân sự

Thị trường lao động ngành dệt may ngày càng khó khăn do đặc thù hoạt động, thêm vào đó là sự cạnh tranh của các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài (FDI) đón đầu Hiệp định TPP. Phần lớn hoạt động của Tổng công ty đều dựa rất nhiều vào nguồn lực về con người với quy mô lớn ở các trình độ khác nhau, từ đó đặt ra những thách thức, rủi ro trong việc tuyển dụng và đảm bảo nhân sự, nhất là nhân sự trình độ cao gắn bó lâu dài.

Tổng công ty luôn chú trọng vào việc hoàn thiện chế độ đãi ngộ cho CB.CNV đảm bảo thu nhập, quyền lợi có tính cạnh tranh, toàn diện hơn so với mặt bằng chung của xã hội, của ngành nghề.

Tổng công ty có các chính sách hỗ trợ, khuyến khích về đào tạo, tái đào tạo nhằm hoàn thiện, nâng cao năng lực chuyên môn, truyền thông lộ trình thăng tiến rõ ràng đến từng đối tượng CB.CNV để đảm bảo gắn bó lâu dài. Xây dựng các chương trình mới mẻ, thực tiễn, có tính đột phá trong đào tạo, tuyển dụng nhằm đáp ứng nhu cầu nhân sự mới cũng như yêu cầu xây dựng đội ngũ kế cận trong Tổng công ty.

Rủi ro từ chính sách vĩ mô

Nền kinh tế Việt Nam còn chưa ổn định, chịu ảnh hưởng rất mạnh của chu kỳ kinh tế và các tác động từ bên ngoài, điều đó đòi hỏi các doanh nghiệp trong đó có Tổng công ty phải chủ động, linh hoạt để thích ứng. Tổng công ty luôn chú trọng việc theo dõi sát các chính sách, định hướng lớn của Chính phủ để có những điều chỉnh về chiến lược, giải pháp phù hợp nhằm đảm bảo mọi hoạt động của Tổng công ty đạt hiệu quả cao nhất.



mollis
EXTRA

Creative from natural

www.phongphuhome.com



Hera



VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2013 CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013 VÀ CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ :

- Thực hiện kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2012 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Hoàn thành thủ tục phát hành 3.125.000 cổ phiếu bằng cổ tức cho cổ đông hiện hữu.
- Chọn công ty kiểm toán và tư vấn A&C làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2013.
- Việc thực hiện kế hoạch lợi nhuận năm 2013 theo chi tiết sau :

Số liệu kết quả kinh doanh hợp nhất :

ĐVT: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	NGHỊ QUYẾT ĐHCĐ	THỰC HIỆN NĂM 2013	
			GIÁ TRỊ	% SO SÁNH
1	Tổng doanh thu và dịch vụ khác	4.500.000	4.580.701	102%
2	Lợi nhuận trước thuế	360.000	280.932	78%
3	Lợi nhuận sau thuế	279.000	244.715	88%
4	Lợi ích cổ đông thiểu số		17.691	
5	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất		227.024	
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)		3.516	

Đánh giá các điểm tích cực trong kết quả kinh doanh năm 2013 :

- Doanh thu năm 2013 là 4.580.701 triệu đồng đạt 102% so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao.
- Hiệu quả hoạt động của các Công ty con tốt, các Công ty con có đầy đủ điều lệ hoạt động, quy chế quản lý.

5. Kinh phí hoạt động và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã được chi đúng theo sự phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông,

6. Trong năm Ban điều hành đã tổ chức triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đầy đủ, kịp thời, theo đúng chức năng nhiệm vụ quyền hạn được quy định trong điều lệ của Tổng công ty cổ phần Phong Phú.

II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO QUYẾT TOÁN TÀI CHÍNH NĂM 2013.

Tổng công ty đã lập và công bố các Báo cáo quyết toán tài chính năm 2013. Báo cáo quyết toán tài chính của Công ty năm 2013 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C). Theo ý kiến của Kiểm toán viên độc lập, Báo cáo tài chính của Tổng công ty cổ phần Phong Phú năm 2013 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính tại ngày 31/12/2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

Sau đây là Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và một số chỉ tiêu tài chính tại trụ sở :

1. Bảng cân đối kế toán tại trụ sở :

ĐVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI KỲ	SỐ ĐẦU KỲ
TÀI SẢN	2.352.693	2.140.759
A - Tài sản ngắn hạn	1.045.735	911.334
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	29.956	18.700
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	241.957	318.607
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	507.034	414.217
4. Hàng tồn kho	238.396	146.651
5. Tài sản ngắn hạn khác	28.390	13.158
B- Tài sản dài hạn	1.306.958	1.229.425
1. Các khoản phải thu dài hạn	5.033	10.557
2. Tài sản cố định	67.588	136.504
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.232.259	1.081.365
4. Tài sản dài hạn khác	2.079	1.000
NGUỒN VỐN	2.352.693	2.140.759
A- Nợ phải trả	1.395.147	1.272.524
1. Nợ ngắn hạn	844.463	939.554

2. Nợ dài hạn	550.684	332.970
B- Nguồn vốn chủ sở hữu	957.546	868.235
1. Vốn chủ sở hữu	957.546	868.235
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	656.250	625.000
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
- Các quỹ	155.370	129.667
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	113.558	81.200
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác		

Một số nhận xét:

Công tác hạch toán kế toán và lập Báo cáo quyết toán tài chính của Tổng công ty tuân thủ theo Luật kế toán, Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính

Tổng công ty thực hiện trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính đầy đủ theo quy định.

a/ Về tài sản

Tổng tài sản của Tổng công ty cổ phần Phong Phú đến 31/12/2013 là 2.352.693 triệu đồng, tăng 9,9% so với số cuối kỳ năm trước, trong đó :

- Tài sản ngắn hạn tăng từ 912.334 triệu đồng lên 1.045.735 triệu đồng, tương ứng tăng thêm 14,75%
- Tài sản dài hạn tăng từ 1.229.425 triệu đồng lên 1.306.958 triệu đồng, tương ứng tăng thêm 6,31%.

b/ Về nguồn vốn

- Nợ phải trả tăng từ 1.272.524 triệu đồng lên 1.395.147 triệu đồng, tương ứng với tăng thêm 9,64%
- Vốn chủ sở hữu tăng từ 868.235 triệu đồng lên 957.546 triệu đồng, tương ứng tăng thêm 10,29%.

Nguyên nhân: Các quỹ tăng từ 129.667 triệu đồng lên 155.370 triệu đồng từ việc phân phối lợi nhuận năm 2012, tương ứng tăng thêm 19,82%.

- Vốn điều lệ của Tổng công ty tăng từ 625.000 triệu đồng lên 656.250 triệu đồng được chia thành 65.625.000 cổ phần, do trong năm Tổng công ty đã phát hành cổ phiếu thưởng cho các cổ đông hiện hữu.

2. Báo cáo Kết quả kinh doanh tại trụ sở :

ĐVT : Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	THEO NQ ĐHCĐ	THỰC HIỆN NĂM 2013	
			GIÁ TRỊ	% SO SÁNH
1	Tổng doanh thu	1.600.000	1.830.308	114%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	210.000	112.131	53%
3	Lợi nhuận sau thuế	187.000	112.131	60%
4	Lợi nhuận còn lại để phân phối		112.131	

3. Một số chỉ tiêu tài chính tại trụ sở :

a/ Khả năng sinh lời trên doanh thu (%)

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu **6,13%**
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu **6,13%**

b/ Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (%)

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản **4,77%**
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản **4,77%**

c/ Tỷ suất lợi nhuận trên vốn (%)

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn Điều lệ **17,09%**
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn Điều lệ **17,09%**

III. CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH :

1/ Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành Tổng công ty cổ phần Phong Phú điều hành hoạt động của Tổng công ty tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc Điều lệ Tổng công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành quan tâm chỉ đạo đến các hoạt động tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm giám sát chi phí, giảm thiểu rủi ro, hạn chế tối đa các chi phí phát sinh, tái cơ cấu Tổng công ty theo định hướng chiến lược dài hạn với những mục tiêu cụ thể để đón đầu cơ hội khi Việt Nam tham gia TPP.

- Các thành viên trong Ban điều hành và các Cán bộ quản lý là những người có năng lực và đạo đức trong công tác, thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị, sử dụng và phát huy tốt các nguồn vốn, tài sản, lao động phục vụ tích cực các mục tiêu nhiệm vụ SXKD, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động.

- Trong năm, các thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty và những người có liên quan khi thực hiện giao dịch cổ phiếu Tổng công ty cổ phần Phong Phú đã có báo cáo Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và thực hiện công bố thông tin về việc giao dịch này theo quy định của pháp luật.

- Tổng công ty thực hiện công tác báo cáo, công bố thông tin đúng quy định.

2/ Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát có 03 (ba) thành viên độc lập, với tư cách là đại diện cổ đông và được sự hỗ trợ của Hội đồng quản trị và Ban điều hành tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của Tổng công ty. Ban kiểm soát được tiếp cận đầy đủ các thông tin về các quyết định của HĐQT, đã tham dự các phiên họp của Hội đồng quản trị, nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của Tổng công ty và đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong một số trường hợp có liên quan.

Từ khi Tổng công ty chuyển sang Công ty cổ phần đến nay, do nền kinh tế Việt Nam bị ảnh hưởng nặng nề kinh tế thế giới, đặc biệt là sự bất ổn do khủng hoảng tài chính và tình trạng thất nghiệp gia tăng tại các quốc gia thuộc khu vực đồng Euro. Nền kinh tế Việt Nam mặc dù chưa thật sự hội nhập sâu vào kinh tế thế giới nhưng cũng chịu sự ảnh hưởng nặng nề của khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Trong bối cảnh khó khăn chung đó, Tổng công ty CP Phong Phú cũng không nằm ngoài "vòng xoáy" của khủng hoảng và phải chịu nhiều áp lực trong một năm kinh doanh đầy thử thách. Để có được kết quả sản xuất kinh doanh trong một năm gặp nhiều khó khăn, đồng thời tăng được giá trị công ty trên các mặt như uy tín đối với khách hàng, đối tác, các cấp chính quyền; thương hiệu, uy tín với các tổ chức tín dụng và sự trung thành gắn bó của đội ngũ cán bộ nhân viên. Chính sự đồng thuận, đồng hành của tập thể cán bộ công nhân viên Tổng công ty và sự tiếp sức của khách hàng là nền tảng vững chắc để Phong Phú không ngừng phát triển và gia tăng giá trị. Tổng công ty ý thức rằng, khi lợi ích của từng cổ đông, từng khách hàng được cam kết thì cũng đồng nghĩa với việc đang xây dựng hình ảnh một Phong Phú phát triển bền vững, xứng tầm là doanh nghiệp có đẳng cấp hàng đầu trong nước và quốc tế.

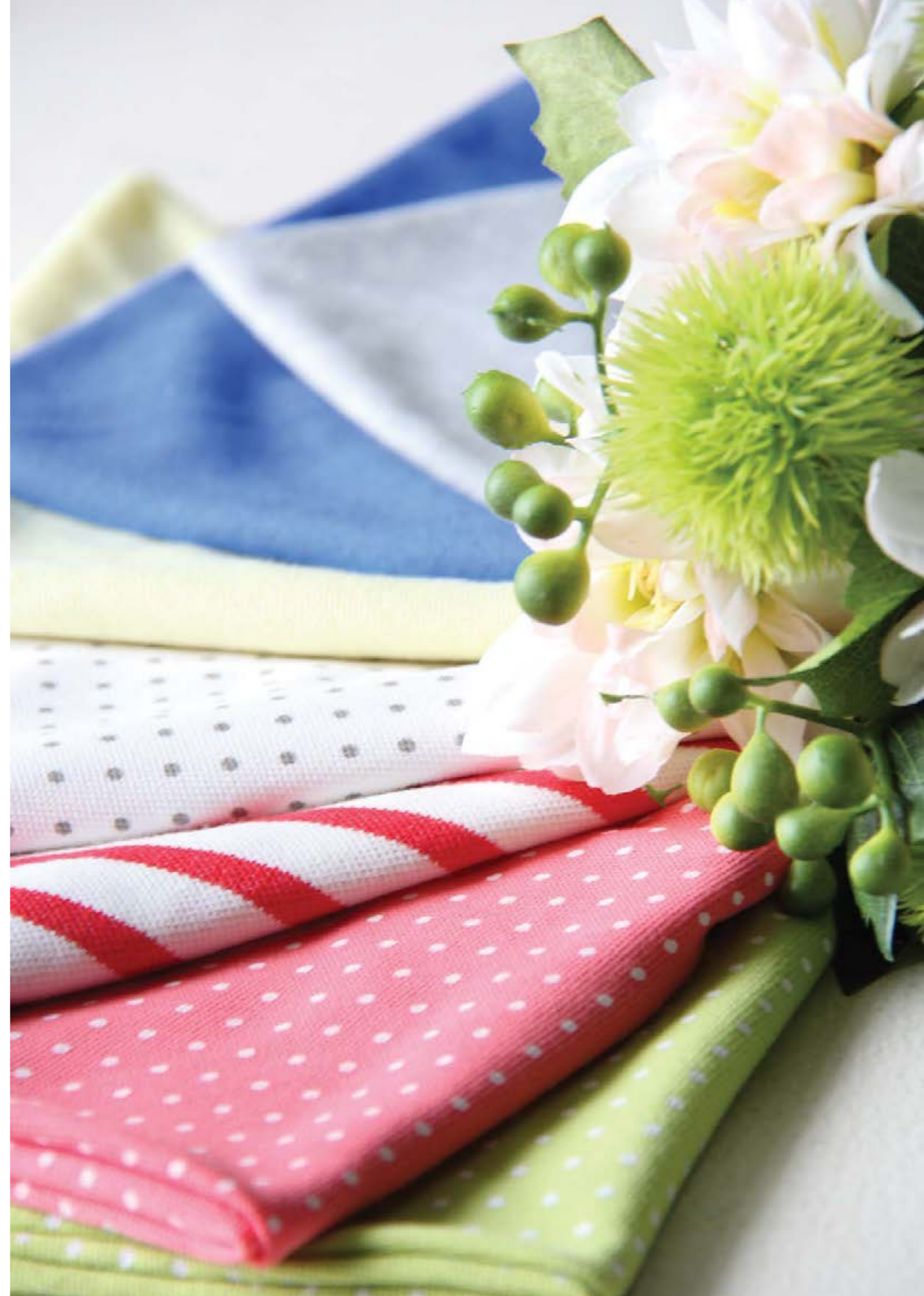
Kính thưa đại hội : Ban kiểm soát đã trình bày tình hình hoạt động và sản xuất kinh doanh năm 2013 của Tổng công ty cổ phần Phong Phú, kính trình đại hội thông qua báo cáo đã đệ trình trước đại hội.

Trân trọng.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



NGUYỄN NGỌC HẰNG





Headquarters : 02 Trương Sơn St., Tân Bình Dist., Hồ Chí Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Hà Nội : 40 Giang Võ St., Đống Đa Dist., Hà Nội City
Branch in Nha Trang : 18 Trần Khánh Du St., Nha Trang City
Branch in Cần Thơ : 162C/4 Trần Ngọc Que St., Cần Thơ City
www.a-c.com.vn

Số: 0145/2014/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Tổng công ty cổ phần Phong Phú, được lập ngày 22 tháng 01 năm 2014, từ trang 08 đến trang 55, bao gồm Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp.

Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc Tổng công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng công ty theo các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty cổ phần Phong Phú tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Nguyễn Chí Dũng - Phó Tổng giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0100-2013-008-1

Đỗ Thị Mai Loan - Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0090-2013-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 03 năm 2014

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		1,045,734,611,589	911,333,696,268
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	29,955,913,073	18,700,175,077
1. Tiền	111		29,955,913,073	18,700,175,077
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		241,957,898,001	318,607,072,873
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	254,913,520,265	326,034,058,848
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129	V.3	(12,955,622,264)	(7,426,985,975)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		507,034,143,051	414,217,127,983
1. Phải thu khách hàng	131	V.4	213,546,103,519	174,732,570,363
2. Trả trước cho người bán	132	V.5	17,980,865,767	18,794,089,991
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.6	345,665,052,379	249,197,481,091
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	V.7	(70,157,878,614)	(28,507,013,462)
IV. Hàng tồn kho	140		238,396,284,746	146,650,971,231
1. Hàng tồn kho	141	V.8	238,396,284,746	146,650,971,231

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		28,390,372,718	13,158,349,104
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		1,075,909,593	431,818,180
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		22,069,558,122	5,342,391,270
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		120,631,081	107,692,567
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.9	5,124,273,922	7,276,447,087
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1,306,958,491,532	1,229,425,282,752
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		5,032,710,277	10,556,853,577
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218	V.10	5,032,710,277	10,556,853,577
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		67,587,708,801	136,503,683,536
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.11	57,747,264,712	108,192,510,180

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP (tiếp theo)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Nguyên giá</i>	222		113,954,357,625	258,134,900,932
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(56,207,092,913)	(149,942,390,752)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.12	66,916,666	-
<i>Nguyên giá</i>	228		73,000,000	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(6,083,334)	-
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.13	9,773,527,423	28,311,173,356
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		1,232,259,225,268	1,081,364,745,639
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.14	404,021,049,488	413,027,581,828
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.15	606,313,178,828	612,374,149,410
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.16	512,134,697,871	334,853,344,652
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259	V.17	(290,209,700,919)	(278,890,330,251)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
V. Tài sản dài hạn khác	260		2,078,847,186	1,000,000,000
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.18	2,078,847,186	1,000,000,000
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		2,352,693,103,121	2,140,758,979,020
NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		1,395,146,765,562	1,272,523,720,172
I. Nợ ngắn hạn	310		844,462,576,704	939,554,210,473
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.19	610,692,568,920	636,707,075,202
2. Phải trả người bán	312	V.20	74,446,762,929	155,855,043,154
3. Người mua trả tiền trước	313	V.21	14,980,227,921	13,478,631,977
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.22	1,581,010,688	1,593,881,495
5. Phải trả người lao động	315	V.23	12,788,711,954	10,885,794,651
6. Chi phí phải trả	316	V.24	732,951,336	472,491,888
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.25	126,321,889,696	116,942,918,298
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.26	2,918,453,260	3,618,373,808
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II. Nợ dài hạn	330		550,684,188,858	332,969,509,699
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333	V.27	47,044,613,870	53,204,062,644
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.28	501,777,642,990	279,765,447,055
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338		1,861,931,998	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		957,546,337,559	868,235,258,848
I. Vốn chủ sở hữu	410		957,546,337,559	868,235,258,848
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.29	656,250,000,000	625,000,000,000

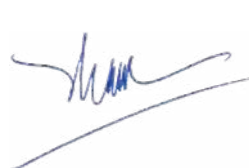
TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.29	32,368,276,001	32,368,276,001
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417	V.29	122,015,766,997	106,515,766,997
8. Quỹ dự phòng tài chính	418	V.29	33,354,405,907	23,150,769,857
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.29	113,557,888,654	81,200,445,993
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		2,352,693,103,121	2,140,758,979,020

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-
5. Ngoại tệ các loại: Dollar Mỹ (USD)		232,701.90	131,343.63
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 01 năm 2014



Lê Thị Hà Anh

Người lập biểu



Trương Thị Ngọc Phượng

Kế toán trưởng



Bùi Thị Thu

Phó Tổng giám đốc

Phong Phú
Tổ ấm yêu thương



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Năm 2013

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	1,540,255,855,362	1,491,871,911,067
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.1	519,078,723	789,830,314
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	1,539,736,776,639	1,491,082,080,753
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	1,467,548,009,614	1,424,226,600,942
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		72,188,767,025	66,855,479,811
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	215,094,693,889	285,767,440,035
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	93,971,927,437	67,758,798,091
Trong đó: chi phí lãi vay	23		56,983,617,610	63,509,743,558
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	34,423,125,806	37,273,391,408
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	77,579,057,983	43,423,725,913
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		81,309,349,688	204,167,004,434
11. Thu nhập khác	31	VI.7	75,476,423,898	53,693,970,987
12. Chi phí khác	32	VI.8	44,654,277,674	45,752,498,715

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
13. Lợi nhuận khác	40		30,822,146,224	7,941,472,272
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		112,131,495,912	212,108,476,706
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.21	-	1,220,508,347
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		112,131,495,912	210,887,968,359
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	-	-

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 01 năm 2014



Lê Thị Hà Anh

Người lập biểu



Trương Thị Ngọc Phượng

Kế toán trưởng



Bùi Thị Thu

Phó Tổng giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp) năm 2013

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		112,131,495,912	212,108,476,706
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.11, 12	9,545,085,337	14,208,625,998
- Các khoản dự phòng	03	V.3, 7, 17	58,498,872,109	(3,389,976,047)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	VI.3	(85,625,327)	(1,505,234,204)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3, 4, 7, 8	(225,055,841,858)	(281,299,806,923)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	56,983,617,610	63,509,743,558
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		12,017,603,783	3,631,829,088
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(61,892,871,065)	(77,228,526,531)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(64,971,883,272)	21,607,279,639
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(80,495,156,335)	11,241,652,305
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(1,689,887,655)	(1,431,818,180)
- Tiền lãi vay đã trả	13		(40,879,002,756)	(63,588,421,231)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	V.22	(12,938,514)	(32,947,308,543)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(18,698,191,068)	(20,378,401,639)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(256,622,326,882)	(159,093,715,092)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.11, 13	(11,652,321,762)	(15,491,769,006)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	VI.7	56,923,355,588	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(158,729,000,000)	(41,691,192,000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		47,450,672,589	10,668,179,645
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		(13,489,766,000)	(6,727,306,274)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		41,490,416,000	4,585,439,264
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.6; VI.3	122,308,231,383	224,277,653,766
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		84,301,587,798	175,621,005,395
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31	V.29	3,050,000	114,865,371,170
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP (tiếp theo)
(Theo phương pháp gián tiếp) năm 2013

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	V.19, 28	2,046,849,892,448	1,393,495,602,734
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	V.19, 28	(1,853,925,167,280)	(1,388,298,468,929)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.25, 29; VII	(9,348,020,928)	(135,692,698,426)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		183,579,754,240	(15,630,193,451)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		11,259,015,156	897,096,852
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	18,700,175,077	17,821,259,408
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(3,277,160)	(18,181,183)
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	29,955,913,073	18,700,175,077

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 01 năm 2014



Lê Thị Hà Anh
Người lập biểu



Trương Thị Ngọc Phượng
Kế toán trưởng



Bùi Thị Thu
Phó Tổng giám đốc





Headquarters : 02 Trương Sơn St., Tân Bình Dist., Hồ Chí Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Hà Nội : 40 Giang Võ St., Đống Đa Dist., Hà Nội City
Branch in Nha Trang : 18 Trần Khánh Du St., Nha Trang City
Branch in Cần Thơ : 162C/4 Trần Ngọc Que St., Cần Thơ City
www.a-c.com.vn

Số: 0191/2014/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Tổng công ty cổ phần Phong Phú, được lập ngày 28 tháng 02 năm 2014, từ trang 09 đến trang 60, bao gồm: Báo cáo tài chính của Tổng công ty cổ phần Phong Phú (Công ty mẹ) và các Công ty con (danh sách các công ty con được trình bày ở thuyết minh 1.5 của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất) (gọi chung là Tập đoàn) gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc Tổng công ty cổ phần Phong Phú chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các chuẩn mực kế toán, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình

hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất. Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Nguyễn Chí Dũng - Phó Tổng giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0100-2013-008-1

Phạm Hoa Đăng - Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0954-2013-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2014

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		2,296,019,388,588	2,095,678,388,166
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	76,232,264,483	74,853,918,506
1. Tiền	111		70,032,264,483	66,853,918,506
2. Các khoản tương đương tiền	112		6,200,000,000	8,000,000,000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		367,773,898,001	446,609,858,761
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	385,927,837,265	458,048,988,733
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư ngắn hạn	129	V.3	(18,153,939,264)	(11,439,129,972)
III. Các khoản phải thu	130		972,724,991,945	885,239,093,950
1. Phải thu của khách hàng	131	V.4	748,907,207,797	694,848,398,639
2. Trả trước cho người bán	132	V.5	44,959,977,218	41,003,037,625
3. Phải thu nội bộ	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.6	223,605,794,013	191,277,159,734
6. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139	V.7	(44,747,987,083)	(41,889,502,048)
IV. Hàng tồn kho	140		828,718,303,176	640,994,143,995
1. Hàng tồn kho	141	V.8	838,221,353,688	645,304,053,032
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	V.9	(9,503,050,512)	(4,309,909,037)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		50,569,930,983	47,981,372,954
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		2,202,051,619	2,093,106,957
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		35,165,435,457	18,699,223,872
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.10	4,842,478,278	8,604,520,883
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.11	8,359,965,629	18,584,521,242
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		2,239,877,545,145	2,179,976,339,844
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		5,032,710,277	10,556,853,577
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218	V.12	5,032,710,277	10,556,853,577
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		1,213,140,780,636	1,335,539,417,415
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.13	1,105,735,346,296	1,257,292,196,276
<i>Nguyên giá</i>	222		2,358,721,657,856	2,492,955,389,276
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(1,252,986,311,560)	(1,235,663,193,000)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.14	44,476,168,940	-

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Nguyên giá</i>	225		48,163,232,646	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		(3,687,063,706)	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.15	104,822,656	847,405,994
<i>Nguyên giá</i>	228		234,000,000	1,731,000,000
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(129,177,344)	(883,594,006)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.16	62,824,442,744	77,399,815,145
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		978,829,202,745	768,389,036,562
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.17	-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.18	489,507,989,058	458,095,629,649
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.19	513,945,112,871	336,140,259,652
4. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn	259	V.20	(24,623,899,184)	(25,846,852,739)
V. Tài sản dài hạn khác	260		31,975,724,382	51,465,328,414
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.21	27,301,693,933	48,850,858,320
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		1,972,436,237	-
3. Tài sản dài hạn khác	268	V.22	2,701,594,212	2,614,470,094

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
VI. Lợi thế thương mại	269	V.23	10,899,127,105	14,025,703,876
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		4,535,896,933,733	4,275,654,728,010
NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		3,089,553,974,846	3,024,772,310,050
I. Nợ ngắn hạn	310		2,123,197,996,712	2,252,685,676,070
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.24	1,510,091,541,235	1,542,986,624,395
2. Phải trả cho người bán	312	V.25	294,341,695,468	350,970,317,223
3. Người mua trả tiền trước	313	V.26	24,137,442,690	25,354,678,523
4. Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước	314	V.27	35,261,817,077	58,774,171,854
5. Phải trả công nhân viên	315	V.28	115,514,940,965	96,320,667,527
6. Chi phí phải trả	316	V.29	4,402,822,917	5,003,374,993
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	V.30	130,669,403,103	154,854,586,508
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.31	8,778,333,257	18,421,255,047
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
II. Nợ dài hạn	330		966,355,978,134	772,086,633,980
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333	V.32	32,397,338,870	39,517,108,346
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.33	932,096,707,266	732,555,343,817
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338		1,861,931,998	14,181,817
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		1,182,618,373,446	990,276,170,428
I. Vốn chủ sở hữu	410		1,182,618,373,446	990,276,170,428
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.34	656,250,000,000	625,000,000,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.34	35,460,836,001	34,691,336,001
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414	V.34	(12,823,260,643)	(12,823,260,643)
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
7. Quỹ đầu tư phát triển	417	V.34	190,339,807,769	144,685,091,381
8. Quỹ dự phòng tài chính	418	V.34	33,914,367,662	24,026,496,505
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận chưa phân phối	420	V.34	279,476,622,657	174,696,507,184
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
C - LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	439	V.35	263,724,585,441	260,606,247,532
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		4,535,896,933,733	4,275,654,728,010

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		8,383,843,454	458,241,269
5. Ngoại tệ các loại:			
Dollar Mỹ (USD)		564,558.93	474,759.99
Euro (EUR)		2.86	206.60
6. Dự toán chi phí hoạt động		-	-

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2014



Lê Thị Hà Anh

Người lập biểu



Trương Thị Ngọc Phượng

Kế toán trưởng



Bùi Thị Thu

Phó Tổng giám đốc



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT (Năm 2013)

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	4,297,726,077,554	4,369,690,505,920
2. Các khoản giảm trừ	03	VI.1	3,083,289,333	9,642,126,486
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	4,294,642,788,221	4,360,048,379,434
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	3,719,789,225,514	3,766,328,809,742
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		574,853,562,707	593,719,569,692
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	47,659,805,761	37,406,302,899
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	216,872,512,678	189,228,604,618
Trong đó: chi phí lãi vay	23		178,331,879,629	188,406,910,345
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	101,405,619,931	118,666,254,309
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	193,744,035,857	189,888,407,597
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		110,491,200,002	133,342,606,067
11. Thu nhập khác	31	VI.7	67,577,012,543	94,094,427,582
12. Chi phí khác	32	VI.8	67,957,869,085	77,213,300,905
13. Lợi nhuận khác	40		(380,856,542)	16,881,126,677
14. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	45		170,821,441,986	154,349,974,648
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		280,931,785,446	304,573,707,392
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.27	38,189,158,328	41,780,585,715

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		(1,972,436,237)	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		244,715,063,355	262,793,121,677
18.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		17,691,419,572	63,000,900,379
18.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	62		227,023,643,783	199,792,221,298
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	3,516	3,410

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2014



Lê Thị Hà Anh
Người lập biểu



Trương Thị Ngọc Phượng
Kế toán trưởng



Bùi Thị Thu
Phó Tổng giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		280,931,785,446	304,573,707,392
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.13, 14, 15, 22	138,121,557,197	124,142,338,293
- Các khoản dự phòng	03	V.3, 7, 9, 20	13,543,482,247	(18,238,298,760)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	VI.4	1,329,203,587	(2,784,801,897)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(196,533,410,921)	(184,023,154,306)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	178,331,879,629	188,406,910,345
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		415,724,497,185	412,076,701,067
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(108,991,135,182)	(231,148,542,432)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(166,143,870,413)	64,398,500,886
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(32,969,596,139)	106,854,723,880
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		21,440,219,725	(21,979,940,454)
- Tiền lãi vay đã trả	13		(166,923,147,663)	(186,992,331,273)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(56,651,700,275)	(43,924,400,088)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		66,210,443,327	13,793,914,735
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(96,899,286,551)	(48,555,090,062)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(125,203,575,986)	64,523,536,259
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(92,640,186,349)	(171,581,498,022)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	VI.7	62,369,844,201	34,360,305,399
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(211,029,000,000)	(89,691,192,000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		78,450,672,589	31,668,179,645
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		(24,077,242,177)	(20,833,247,423)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		42,716,086,749	4,585,439,264
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		137,368,679,170	122,500,310,130
Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư	30		(6,841,145,817)	(88,991,703,007)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31	V.34	3,050,000	114,865,371,170

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	(1,181,980,000)
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		5,387,573,432,544	4,432,530,237,314
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(5,227,477,436,948)	(4,418,139,117,412)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		(4,428,485,036)	(986,018,348)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(22,153,260,800)	(122,281,739,626)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		133,517,299,760	4,806,753,098
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		1,472,577,957	(19,661,413,650)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	74,853,918,506	94,559,392,386
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(94,231,980)	(44,060,230)
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	76,232,264,483	74,853,918,506

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2014



Lê Thị Hà Anh
Người lập biểu



Trương Thị Ngọc Phượng
Kế toán trưởng



Bùi Thị Thu
Phó Tổng giám đốc



TỔNG CÔNG TY CP PHONG PHÚ

ĐC : Số 48 Tầng Nhon Phú, P. Tầng Nhon Phú B, Q.9, TP. HCM
VPĐD : Số 159 Điện Biên Phủ, P.15, Q. Bình Thạnh, TP.HCM
ĐT : (84-8) 3514 7340. Fax: (84-8) 3840 6790
Web : phongphucorp.com
Email : info@phongphucorp.com